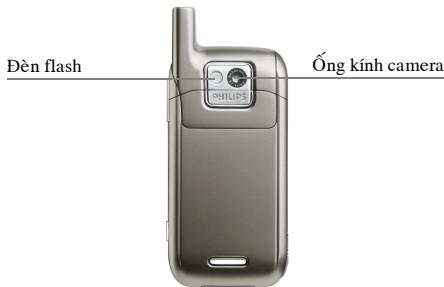


Khám phá điện thoại của bạn



Phần sau của điện thoại

Philips luôn nỗ lực không ngừng trong việc cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu đính nội dung tài liệu hướng dẫn sử dụng này hoặc thu hồi nó bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp tài liệu này “theo hiện trạng” và ngoại trừ trường hợp khi được yêu cầu bởi các điều luật có liên quan, Philips sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi, sự thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa tài liệu này và sản phẩm được mô tả. Thiết bị được thiết kế để kết nối với mạng GSM/GPRS.

Mô tả bàn phím

OK



- Ở màn hình chờ, bấm để truy nhập menu chính.
- Ở màn hình danh sách chức năng, bấm để chọn chức năng hiển thị đậm.
- Bấm để xác nhận cài đặt hoặc tùy chọn.

Phím chọn trái



- Ở màn hình chờ, đây là phím tắt đã được cài đặt trước để truy cập menu chính. Bạn không thể thay đổi phím tắt này.
- Ở các chế độ màn hình khác, bấm để thực hiện chức năng được hiển thị ở bên trái phía dưới màn hình.

Phím chọn phải



- Ở màn hình chờ, đây là phím tắt mặc định để truy nhập **Camera**. Bạn có thể thay đổi phím tắt này.
- Ở các chế độ màn hình khác, bấm để chọn chức năng hiển thị ở bên phải phía dưới màn hình.

Phím chọn



- Để gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến.
- Ở màn hình chờ, bấm nhẹ để hiển thị những cuộc gọi gần đây.

Phím từ chối và Bật/Tắt



- Ở màn hình chờ, nhấn giữ để Bật/Tắt điện thoại.
- Để kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi đến.
- Để thoát khỏi cài đặt được chọn hoặc tùy chọn.
- Để trở lại menu trước.

Các phím chuyển hướng

[Lên] ▲

- Di chuyển con trỏ đi lên.
- Ở màn hình chờ, bấm nhẹ để truy nhập **Danh sách cuộc gọi** (có thể được xác định bởi người sử dụng).

[Xuống] ▼

- Di chuyển con trỏ đi xuống.
- Ở màn hình chờ, bấm nhẹ để truy nhập **Danh sách tên** (có thể được xác định bởi người sử dụng).

[Trái] ◀

- Di chuyển con trỏ sang trái.
- Ở màn hình chờ, bấm nhẹ để truy nhập **MMS** (có thể được xác định bởi người sử dụng).

[Phải] ▶

- Di chuyển con trỏ sang phải.
 - Ở màn hình chờ, bấm nhẹ để tạo mới **SMS** (có thể được xác định bởi người sử dụng).
-

Các phím số

- Ở màn hình chờ, bấm nhẹ **00**-**99** để nhập vào các số.
 - Ở màn hình chờ, nhấn giữ để truy nhập nhanh vào một chức năng được định rõ hoặc gọi nhanh một số liên lạc xác định (có thể được xác định bởi người sử dụng, ngoại trừ phím **00** đã được cài đặt trước để truy nhập vào ngôn ngữ và phím **111** được cài đặt trước để truy nhập vào thư thoại).
 - Trong menu hoặc danh sách chức năng, bấm phím số để nhập vào một mục menu hoặc chức năng có số thứ tự
 - Ở chế độ nhập abc, bấm nhẹ phím **00** để thay đổi kiểu chữ, nhấn giữ **00** để nhập số “0”.
-



- Ở màn hình chờ, bấm nhẹ để nhập dấu “*”, nhấn giữ để nhập dấu “+”.
- Ở chế độ **Máy tính** hoặc **Bộ chuyển đổi tiền tệ**, bấm để nhập vào dấu thập phân.



- Ở màn hình chờ, bấm nhẹ để nhập vào dấu “#”, nhấn giữ để truy nhập vào **WAP**.
- Ở Trình soạn văn bản (ngoại trừ chế độ nhập 123): bấm để truy nhập danh sách các biểu tượng và dấu chấm câu.

Các Phím âm lượng

- Tăng/giảm âm lượng trong khi đang thực hiện cuộc gọi.
- Ở màn hình chờ (đèn nền tắt), bấm một trong các phím âm lượng để kích hoạt đèn nền.
- Ở màn hình chờ (đèn nền bật), bấm một trong các phím âm lượng để truy nhập **Cấu hình**.

Phím camera

- Ở màn hình chờ, khi nắp đang đóng (đèn nền bật), nhấn giữ để kích hoạt đèn nền để sử dụng như chức năng đèn pin. Tiếp tục nhấn giữ để tắt đèn nền.
- Ở màn hình chờ, bấm để truy nhập chế độ xem trước của camera.
- Ở chế độ xem trước của camera, bấm để chụp ảnh.
- Ở chế độ xem trước của camera ghi hình, bấm để bắt đầu ghi lại video clip.

Mục lục

1. Cây menu	6	Cài đặt cuộc gọi	26
2. Hướng dẫn ban đầu	9	Bộ đếm cuộc gọi	27
Lắp thẻ SIM	9	7. Số liên lạc	29
Sạc pin	10	Danh sách tên	29
Bật điện thoại	11	Sử dụng danh bạ	30
Cài đặt ngày giờ	11	Gửi các mục nhập danh bạ	31
Điều chỉnh độ trung thực	11	Chọn số liên lạc	31
Sao chép danh bạ trên SIM	11	Trạng thái	32
3. Các phương pháp nhập	12	8. WAP	33
Các phương pháp nhập bằng		Khởi động một phiên WAP	33
bàn phím	12	Trang chủ	33
Nhận diện chữ viết tay	16	Chỉ mục	34
Bàn phím trên màn hình	18	Đến địa chỉ URL	34
4. Hoạt động của bút stylus	19	Nhật ký	34
Các hoạt động cơ bản	19	Cài đặt	34
Nhập văn bản	19	Hộp thư đến quảng bá	36
Thực hiện các chức năng	19	Duyệt qua các trang web	36
5. Các chức năng cuộc gọi	21	9. Số tay	37
Thực hiện hoặc trả lời cuộc gọi	21	Lịch	37
Các chức năng trong khi thực hiện		Từ điển	38
cuộc gọi	23	Máy tính	39
6. Dịch vụ cuộc gọi	26	Báo thức	40
Danh sách cuộc gọi	26	Kết nối PC	40
		Khác	40

10. Thông tin đa phương tiện	43
Bộ sưu tập hình ảnh	43
Bộ sưu tập âm thanh	44
Video	44
Trò chơi	44
11. Tin nhắn	46
SMS	46
MMS	50
SMS quảng bá	54
Cài đặt	54
12. Camera	58
Camera tĩnh	58
Camera video	62
13. Cài đặt	64
Ngôn ngữ	64
Ngày Giờ	64
Âm thanh	64
Hiển thị	66
Cài đặt điện thoại	68
Dịch vụ mạng	72
Dữ liệu điện thoại	73
Bật/Tắt	73
14. STK	74

Ký hiệu và biểu tượng	75
Các khuyến cáo	77
Giải quyết sự cố	82
Phụ kiện chính hãng Philips	86
Chế độ bảo hành có thời hạn ...	88

I • Cây menu

Bảng dưới đây mô tả cây menu hoàn chỉnh về điện thoại di động của bạn, và số trang bạn sẽ tham khảo để biết thêm thông tin. Điện thoại của bạn sẽ mô tả những nét chính của menu/menu phụ/các tùy chọn có số thứ tự. Bạn có thể nhập vào số tương ứng với lựa chọn của mình để truy nhập trực tiếp vào menu hoặc các tùy chọn.



Dịch vụ cuộc gọi trang 26

Danh sách cuộc gọi trang 26

Các cuộc gọi nhỡ/Các cuộc gọi đến/
Các cuộc gọi đi

Cài đặt cuộc gọi trang 26

Chuyển cuộc gọi / Chặn cuộc gọi /
Cuộc gọi cố định / Nhận dạng người gọi /
Số thư thoại / Chờ cuộc gọi

Bộ đếm cuộc gọi trang 27

Bộ đếm GSM / Bộ đếm GPRS



Số liên lạc trang 29

Danh sách tên trang 29

Cài đặt

Copy tất cả / Xóa tất cả /
Chọn số liên lạc / Nhóm / Trạng thái



WAP trang 33

Trang chủ trang 33

Chỉ mục trang 34

Đến địa chỉ URL trang 34

Nhật ký trang 34

Cài đặt trang 34

Hộp thư đến quảng bá trang 36



Sổ tay trang 37

Lịch trang 37

Từ điển trang 38

Anh-Hoa / Hoa-Anh

Máy tính trang 39

Báo thức trang 40

Âm báo 1 / Âm báo 2 / Âm báo 3 /
Âm báo 4

Kết nối PC trang 40

Khác trang 40

Tập ghi chú / Đồng hồ thế giới / Tiền tệ



Thông tin đa phương tiện trang 43

Bộ sưu tập hình ảnh trang 43

Hình riêng / Hình chuẩn

Bộ sưu tập âm thanh trang 44

Giai điệu riêng / Giai điệu chuẩn

Video trang 44

Trò chơi trang 44

Intris / Cảnh sát giao thông / Quả cầu Đố /
Hộp / Đường kẻ màu / Liên kết



Tin nhắn trang 46

SMS trang 46

Soạn SMS / Hộp thư đến / Hộp thư đi /
Thư mục người dùng / Bảo vệ SMS

MMS trang 50

New MMS / Inbox / Outbox

SMS quảng bá trang 54

Cài đặt trang 54

Cài đặt SMS / Cài đặt MMS /
Các nhóm tin nhắn / SMS quảng bá



Camera trang 58

Camera tĩnh trang 58

Camera video trang 62



Cài đặt trang 64

Ngôn ngữ trang 64

Ngày Giờ trang 64

Âm thanh trang 64

Nhạc chuông / Chuông tin nhắn /

Âm phím / Âm chạm màn hình /

Báo hiệu âm thanh / Cấu hình

Hiển thị trang 66

Màn hình chính / Màn hình phụ / LED

Cài đặt điện thoại trang 68

Trả lời / Bảo vệ điện thoại / Bảo mật /

Phím tắt / Mặc định xuất xưởng

Dịch vụ mạng trang 72

Thông tin mạng / Mạng ưa thích

Dữ liệu điện thoại trang 73

Thông tin điện thoại /

Trạng thái Bộ nhớ

Bật/Tắt trang 73

Bật / Tắt



STK trang 74

2 • Hướng dẫn ban đầu

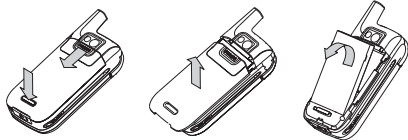
Xem các hướng dẫn an toàn trong mục «Cẩn trọng» trước khi sử dụng điện thoại (xem trang 77).

Để sử dụng điện thoại, bạn cần phải gắn vào máy một thẻ SIM hợp lệ do nhà điều hành mạng GSM hoặc đại lý bán lẻ của bạn cung cấp. Thẻ SIM chứa thông tin thuê bao, số điện thoại di động của bạn và bộ nhớ dùng để lưu trữ các số điện thoại và tin nhắn.

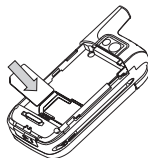
Lắp thẻ SIM

Bảo đảm máy được tắt nguồn trước khi tháo pin.

1. Ở phần sau của điện thoại trước mặt bạn, nhấn chốt giữ trên nắp sau của điện thoại, trượt vỏ xuống phía dưới và nhấc nó lên để tháo ra. Tháo pin ra như hình minh họa bên dưới.



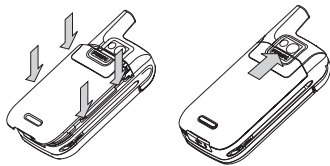
2. Lắp thẻ SIM vào máy: cẩn thận đẩy nhẹ thẻ SIM vào khe chứa thẻ. Bảo đảm rằng góc vát của thẻ phải khớp với vị trí góc tương ứng và các mặt tiếp xúc kim loại phải nằm ở vị trí hướng xuống.



3. Trượt pin vào khe của nó, các cực tiếp xúc kim loại phải hướng xuống cho đến khi dừng hẳn. Sau đó khóa pin lại bằng cách đẩy nó theo chiều đi xuống.



4. Đặt lại nắp sau của điện thoại: đẩy nhẹ nắp theo hướng đi lên cho đến khi nắp khớp vào khe.



5. Tháo lớp màng bảo vệ màn hình trước khi sử dụng.

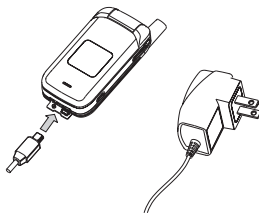
Sạc pin

Điện thoại của bạn được cung cấp nguồn điện từ pin sạc. Pin mới sẽ được sạc một phần và một âm báo sẽ cảnh báo bạn khi pin yếu. Nếu pin hết hẳn, bạn sẽ mất 2 hay 3 phút sạc pin để hiển thị lại biểu tượng pin trên màn hình.

Tất cả các cài đặt riêng có thể bị mất nếu bạn tháo pin khi điện thoại đang hoạt động.

1. Bảo đảm rằng pin và vỏ pin được gắn chặt vào máy.

2. Tháo nắp dây cao su bảo vệ các ổ cắm ở đáy điện thoại (nó được gắn với điện thoại để bạn không thể đánh mất) và cắm đầu nối của bộ sạc (được cung cấp cùng với điện thoại) vào ổ cắm thích hợp, sau đó cắm đầu sạc vào ổ cắm điện AC lắp đặt trên tường.



3. Khi sạc pin (khi điện thoại tắt), một hoạt ảnh sẽ hiển thị trên màn hình chính cũng như màn hình phụ của điện thoại. Khi pin được sạc đầy, điện thoại sẽ phát ra một âm báo và đèn báo LED sẽ chuyển từ màu đỏ sang màu xanh lục. Bạn cũng có thể sạc pin khi điện thoại bật.
4. Khi pin đã được sạc đầy, tháo bộ sạc ra khỏi ổ cắm AC và điện thoại.

Giữ bộ sạc kết nối với điện thoại khi pin được sạc đầy sẽ không làm hư pin. Cách duy nhất để tắt bộ sạc là rút phích cắm, vì vậy bạn nên sử dụng ổ cắm điện AC lắp tường để sử dụng. Bạn có thể kết nối bộ sạc với nguồn điện dùng cho máy vì tính (chỉ áp dụng ở Bỉ).

Bật điện thoại

1. Nhấn giữ phím  để bật điện thoại. Nếu thông tin “Vui lòng lắp thẻ SIM vào” hiển thị trên màn hình, điều này có nghĩa là thẻ SIM của bạn đã được lắp không đúng. Vui lòng kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đặt đúng hay chưa và có hợp lệ hay không.
2. Nhập mã PIN nếu được yêu cầu (ví dụ: mã bảo mật thẻ SIM gồm từ 4 đến 8 chữ số). Mã này được cài đặt trước và thông báo bởi nhà điều hành mạng và đại lý bán lẻ của bạn. Để chỉnh sửa mã PIN theo ý thích của bạn, hãy xem trang 69.

Nếu bạn nhập sai mã PIN 3 lần liên tiếp, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa thẻ, bạn phải có mã PUK được cung cấp bởi nhà điều hành mạng.

Cài đặt ngày giờ

Khi bật điện thoại lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc cài đặt ngày giờ. Dùng bàn phím chữ số để nhập vào các số.

Để biết đầy đủ các tùy chọn ngày giờ, xem trang 64.

Điều chỉnh độ trung thực

Tính năng này cho phép bạn điều chỉnh độ trung thực của màn hình điện thoại để đạt được sự chính xác hơn khi sử dụng màn hình với bút stylus. Bạn phải nhập lần lượt 3 dấu “+” liên tiếp để hoàn tất tiến trình.

Sao chép danh bạ trên SIM

Khi điện thoại di động phát hiện một thẻ SIM đã chứa tên, bạn sẽ nhận được một tin nhắn nhắc sao chép danh bạ trên SIM của bạn sang danh bạ đã được cài đặt sẵn. Bấm  để hủy bỏ hay bấm  để chấp nhận

3 • Các phương pháp nhập

Các phương pháp nhập bằng bàn phím

Điện thoại của bạn sẽ cung cấp những phương pháp nhập sau đây:

- T9 Pinyin
- T9 Stroke
- T9 Tiếng Anh
- ABC
- 123
- Các biểu tượng và dấu chấm câu

Trong trình soạn văn bản, bạn có thể bấm phím  để chuyển từ phương pháp nhập có sẵn sang phương pháp nhập khác:

【拼音】	Chế độ nhập T9 Pinyin
【笔划】	Chế độ nhập T9 Stroke
【T9abc】	Chế độ nhập văn bản tiếng Anh T9
【abc】	Chế độ nhập văn bản tiếng Anh bấm nhiều lần
【123】	Chế độ nhập số

Trong khi đó, bạn có thể bấm phím  ở bất kỳ chế độ nhập văn bản nào (trừ chế độ nhập **【123】**) để truy nhập vào bảng các biểu tượng và dấu chấm câu.

Chế độ nhập Pinyin

Một ký tự Tiếng Hoa bao gồm một hay một số mẫu tự Pinyin. Bấm các phím tương ứng với các mẫu tự Pinyin cần nhập để nhập Pinyin tiếng Hoa. (hãy nhớ rằng pinyin “ü” sẽ được đại diện bởi ký tự “v”). Mỗi mẫu tự Pinyin được đại diện bởi một trong các phím số như mô tả trong bảng dưới đây.

Phím số ký tự Pinyin

	abc
	def
	ghi
	jkl
	mno
	pqrs
	tuv
	wxyz

Qua trình nhập

1. **Nhập Pinyin:** khi bạn sử dụng các phím số để nhập các mẫu tự Pinyin, sẽ xuất hiện hai dòng ở cuối màn hình: dòng đầu là khu vực nhập hiển thị các tổ hợp Pinyin gợi ý tương ứng với các ký tự bạn muốn nhập, dòng thứ hai là khu vực chọn hiển thị các ký tự Tiếng Hoa được chọn tương ứng với tổ hợp Pinyin được đánh dấu trong khu vực nhập. Trong quá trình nhập, các tổ hợp Pinyin hiển thị trong khu vực nhập sẽ tiếp tục thay đổi cho đến khi bạn nhập mẫu tự Pinyin cuối cùng
2. **Chọn tổ hợp Pinyin:** Khi các tổ hợp Pinyin gợi ý hiển thị ở khu vực nhập, sử dụng **↵** để chọn mẫu tự mong muốn và bấm **OK** để hiển thị tất cả các ký tự Tiếng Hoa tương ứng thích hợp với tổ hợp Pinyin được chọn trong khu vực chọn. Khu vực chọn đầu tiên sẽ được đánh dấu và các khu vực còn lại sẽ được đánh số thứ tự.
3. **Chọn ký tự tiếng Hoa mong muốn:** bạn có thể bấm **↵** để di chuyển con trỏ đến khu vực chọn, hoặc bấm **↵** để xem dòng trước/kế tiếp của các ký tự trong khu vực chọn.

4. **Nhập một ký tự được chọn:** bấm **OK** hoặc phím số tương ứng.

- Bấm **OK** để nhập ký tự được đánh dấu.
- Bấm phím số tương ứng của ký tự mong muốn để nhập nó vào.

Ngay khi một ký tự tiếng Hoa được nhập vào, khu vực nhập sẽ biến mất và các ký tự kết hợp cho ký tự được nhập sẽ hiển thị ở khu vực chọn.

5. Chọn ký tự kết hợp hoặc sử dụng các phím số để nhập một ký tự mới như được mô tả ở Bước 1.

Nếu bạn không tìm thấy ký tự kết hợp như mong muốn ở dòng đầu của các ký tự kết hợp gợi ý, hãy bấm **▼** để xem dòng kế tiếp của các ký tự kết hợp. Nếu ký tự kết hợp mong muốn là ký tự đầu tiên của dòng, bấm **OK** để nhập nó vào; nếu không, bấm **▶** để kích hoạt danh sách ký tự kết hợp (các ký tự kết hợp lúc này sẽ được đánh số thứ tự với khu vực chọn thứ hai trong dòng được đánh dấu). Bạn có thể bấm phím số tương ứng để nhập ký tự kết hợp mong muốn hoặc di chuyển con trỏ **▶** để chọn và bấm **OK** để nhập vào.

Quá trình nhập

1. Bấm các phím tương ứng với các thao tác bấm quy định.
2. Bấm **◀▶** để chọn các ký tự gợi ý ở khu vực chọn, hoặc bấm **◀▶** để xem dòng trước/kế tiếp của các ký tự gợi ý.
3. Khi bạn đã tìm thấy ký tự mong muốn, bạn có thể di chuyển con trỏ để đánh dấu nó và bấm **OK** nhập nó vào, hoặc bạn có thể bấm phím số tương ứng để nhập trực tiếp.
4. Sau khi ký tự đã được nhập, khu vực nhập sẽ biến mất và các ký tự kết hợp tương ứng của nó sẽ hiển thị ở khu vực chọn. Bạn có thể chọn và nhập một ký tự kết hợp hay có thể bấm các phím số để nhập vào một ký tự mới như mô tả ở Bước 1.

Ví dụ:

1. 木: **2ABC** + **SJKL** + **4GHI** + **mnop**
2. 田: **SJKL** + **8TUV** + **2ABC** + **SJKL** + **2ABC** + **▶**
3. 加: **▽▽9** + **4GHI** + **SJKL** + **8TUV** + **2ABC**
4. 凉: **mnop** + **▽▽9** + **mnop** + **2ABC** + **SJKL** + **8TUV** + **2ABC** + **▽▽9** + **4GHI** + **mnop**
5. 陈: **▽▽9** + **SJKL** + **2ABC** + **▽▽9** + **▽▽9** + **4GHI** + **mnop** + **▶** (4 thao tác bấm)

Nhìn chung, bạn sẽ có thể tìm ký tự mong muốn trước khi kết thúc việc nhập tất cả các ký tự bằng thao tác bấm. Sau khi nhập các ký tự mong muốn, bấm **↵** để thoát khỏi danh sách ký tự kết hợp và bấm **OK** để xác nhận văn bản nhập.

Chế độ Nhập Văn bản T9®

Chế độ nhập văn bản tiên đoán T9® là một chế độ soạn thảo thông minh cho các tin nhắn văn bản thông qua một từ điển tổng hợp. Chế độ này cho phép bạn nhập nhanh văn bản. Chỉ nhấn một lần trên phím tương ứng cho mỗi ký tự cần thiết để viết thành một từ: chế độ nhập bằng thao tác bấm sẽ được phân tích và từ gợi ý bởi T9® sẽ hiển thị trên màn hình soạn thảo. Nếu nhiều từ có sẵn tương ứng các với phím vừa bấm, từ bạn vừa nhập sẽ được đánh dấu: bấm **◀** hoặc **▶** để duyệt qua danh sách và chọn trong đó các từ gợi ý bởi từ điển T9® cài sẵn (xem ví dụ dưới đây).

Cách sử dụng?

Các chữ cái và biểu tượng đại diện bởi mỗi phím được mô tả như sau:

2ABC đến **▽▽9** Để nhập các ký tự.

OK Để xác nhận mục nhập.

◀ hoặc ▶

Để duyệt qua danh sách các từ ở khu vực chọn.



Bấm nhẹ để xóa một mục nhập, nhấn giữ để xóa tất cả các văn bản.



Chuyển đổi kiểu chữ.



Chuyển từ chế độ nhập có sẵn sang một chế độ khác.



Chuyển sang chế độ các biểu tượng và dấu chấm câu.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

1. Bấm . Màn hình sẽ hiển thị từ đầu tiên của danh sách: **Good**.
2. Bấm ▶ để cuộn lên xuống và chọn **Home**.
3. Bấm để xác nhận việc chọn từ **Home**.

Chế độ nhập văn bản cơ bản

Phương pháp nhập này đòi hỏi nhiều thao tác bấm phím để truy nhập đến ký tự mong muốn: ký tự “h” là ký tự thứ hai trên phím , vì vậy bạn phải nhấn phím đó hai lần để nhập ký tự “h”.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

Bấm , (GH), , , (MN), (NO), , (DEF). Bấm khi tin nhắn được hoàn tất.

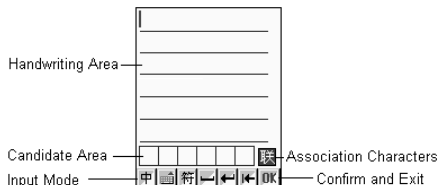
Trong quá trình nhập, bạn có thể bấm nhẹ phím để chuyển đổi kiểu chữ hoặc nhấn giữ phím này để nhập “0”, hoặc bấm để truy nhập bảng các biểu tượng và dấu chấm câu.

Nhận diện chữ viết tay

Chức năng nhận diện chữ viết tay có thể sử dụng để nhận diện các ký tự tiếng Hoa, mẫu tự tiếng Anh và số, trong khi các dấu chấm câu và biểu tượng có thể được nhập bằng bàn phím thực sự.

Bấm nhẹ vào khu vực nhập văn bản trên màn hình chạm để truy nhập vào chế độ nhận diện chữ viết tay. Bấm nhẹ biểu tượng đầu tiên ở dòng cuối cùng của màn hình chạm để chuyển đổi giữa chế độ nhập ký tự tiếng Hoa, mẫu tự tiếng Anh và chế độ nhập số. Minh họa màn hình sau đây mô tả quá trình nhận diện chữ viết tay đối với các ký tự tiếng Hoa.

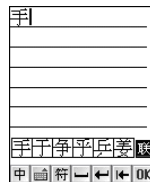
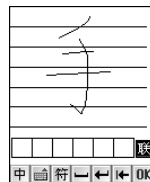
Viết một ký tự tiếng Hoa trên màn hình chạm bằng bút stylus.



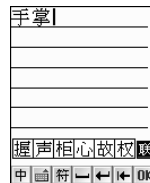
Bạn có thể:

- Bấm để truy nhập bàn phím trên màn hình;
- Bấm để truy nhập bộ sưu tập các biểu tượng;
- Bấm để nhập một ký tự trắng;
- Bấm để chèn một dòng;
- Bấm để xóa một ký tự trước con trỏ.

1. Hệ thống này có thể tự động nhận diện chữ viết tay của bạn và hiển thị kết quả nhận diện ở khu vực nhập với các ký tự chọn gợi ý hiển thị trên khu vực chọn. Nếu kết quả nhận diện không phải là ký tự bạn mong muốn, hãy chọn một ký tự khác từ các ký tự ở khu vực chọn và bấm nhẹ vào để thay thế ký tự ở khu vực nhập.



2. Sau đó, bạn có thể bấm nhẹ để hiển thị các ký tự kết hợp của ký tự bạn vừa nhập. Bấm ký tự kết hợp mong muốn để nhập vào, hoặc viết một ký tự mới bằng bút stylus.



3. Bấm nhẹ để xác nhận văn bản nhập và thoát khỏi chế độ nhận diện chữ viết tay.

Bàn phím trên màn hình

Bàn phím trên màn hình có thể sử dụng để nhập các mẫu tự tiếng Anh, số và dấu chấm câu. Để truy nhập bàn phím trên màn hình, bạn có thể bấm nhẹ  trên màn hình nhập văn bản hoặc bấm nhẹ  trên màn hình viết tay.

Nhập số và mẫu tự

Bấm nhẹ vào một biểu tượng trên bàn phím màn hình để nhập vào một số/mẫu tự/biểu tượng tương ứng, văn bản nhập sẽ hiển thị đồng thời trên bàn phím.



Bạn có thể bấm nhẹ  để chuyển đổi kiểu chữ, thao tác này tương ứng với việc ấn phím Shift trên bàn phím máy vi tính.

Trong khi đó, bạn có thể bấm nhẹ  phím Caps Lock, thao tác này tương ứng với việc ấn phím Caps Lock trên bàn phím máy vi tính.

Nhập các biểu tượng

Bạn có thể bấm nhẹ  để chuyển đổi giữa chế độ bàn phím thông thường và chế độ bàn phím biểu tượng.

4 • Hoạt động của bút stylus

Màn hình chính của điện thoại là màn hình chạm, con đường nhanh hơn và trực giác hơn để chuyển qua các danh sách và menu. Màn hình chạm sẽ tự động hoạt động khi bạn sử dụng bút stylus được cung cấp cùng với điện thoại.

Các hoạt động cơ bản

1. Ở màn hình menu, bấm đôi vào một menu/biểu tượng để truy nhập/kích hoạt nó. Dùng sức ép vừa phải như thể bạn đang viết trên giấy.
2. Ở màn hình chọn được đánh dấu bằng biểu tượng , bấm nhẹ vào mũi tên trái/phải để chọn.
3. Khi nội dung màn hình dài quá một trang, bấm nhẹ vào thanh cuộn bên phải màn hình để sang trang.

Nhập văn bản

Ở chế độ nhận diện chữ viết tay, bạn có thể nhập tiếng Hoa, tiếng Anh, số và biểu tượng (kể cả dấu chấm câu) bằng phương thức nhận diện chữ viết tay. Bàn phím trên màn hình cho phép bạn nhập văn bản bằng bút stylus tương tự như khi bạn nhập văn bản trên bàn phím máy vi tính. Dùng bút stylus như khi bạn bấm các phím thực của điện thoại.

Thực hiện các chức năng

1. Bấm nhẹ các biểu tượng chức năng trên màn hình để thực hiện các chức năng tương ứng.
2. Trong hầu hết các trường hợp, mũi tên  ở góc phải phía trên màn hình hoặc dấu thập đồ cùng với một thông tin nhắc cho phép bạn hủy bỏ thao tác cuối cùng hoặc trở về một bước. Phím OK  hoặc dấu kiểm tra màu xanh sẽ cho phép bạn xác nhận lựa chọn hoặc thao tác. Sử dụng các mục trên màn hình chạm cũng tương tự như việc bấm phím  hoặc  trên bàn phím.

3. Ở màn hình nhập số điện thoại, bấm nhẹ vào bất kỳ điểm nào trên màn hình (trừ thanh chỉ báo phía trên và thanh menu phía dưới màn hình) để truy nhập vào bàn phím màn hình và nhập vào số điện thoại.



5 • Các chức năng cuộc gọi

Thực hiện hoặc trả lời cuộc gọi

Thực hiện cuộc gọi

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại bằng bàn phím.
 2. Bấm  hoặc  để gọi số này.
 3. Bấm  để kết thúc hoặc hủy bỏ cuộc gọi.
- Ở màn hình nhập số điện thoại, bạn có thể bấm:

 **Xóa** Để xóa bất kỳ ký tự hoặc số nào trước con trỏ.

 rồi  Để lưu số vào danh bạ.

 rồi  Để truy nhập vào danh sách tên.

 rồi  Để bật/tắt chức năng rảnh tay.

Thực hiện cuộc gọi quốc tế

Để thực hiện một cuộc gọi quốc tế, bạn cần nhập mã số đầu quốc tế “+”, mã nước, tiếp theo là mã vùng trước số điện thoại.

1. Bấm giữ  đến khi dấu “+” hiển thị.
2. Nhập trực tiếp mã nước và mã vùng. Hoặc bạn có thể bấm  **Khu vực** để hiển thị danh sách các thành phố trên thế giới. Bấm  để chọn mục muốn nhập và bấm  để chèn tự động mã nước và mã vùng tương ứng.
3. Nhập vào số điện thoại, hoặc bấm tiếp  để tìm số điện thoại mong muốn trong menu **Các số liên lạc**.
4. Bấm  hoặc  để gọi số hiển thị.

Gọi lại

Nếu cuộc gọi không thực hiện được, bạn có thể bấm  **Gọi lại** để gọi lại số đó, hoặc bấm  **Trở về** để trở lại màn hình chờ.

Gọi số từ danh sách tên

1. Ở màn hình chờ, bấm  để xem **Danh sách tên**, hoặc bấm  để truy nhập menu chính và sau đó bấm - để xem **Danh sách tên**.
2. Bấm  để chọn tên mong muốn và tiếp theo là số cần gọi.
3. Bấm  để gọi số đó

Gọi số cài đặt trong lịch báo nhắc

Nếu bạn đã cài đặt một số điện thoại như một âm báo trong **Kế hoạch**, số điện thoại này sẽ hiển thị trên màn hình khi âm báo đổ chuông. Bạn có thể bấm  để gọi số này, hoặc bấm bất kỳ phím nào để tắt âm báo.

Gọi từ danh sách cuộc gọi

1. Ở màn hình chờ, bấm phím  để hiển thị các số vừa gọi. Bấm:
 -  để chọn số cần gọi.
 -  để gọi số đã chọn.
2. Ở màn hình chờ, bấm  để truy nhập vào menu chính. Bấm:
 -  -  để truy nhập vào **Danh sách cuộc gọi**.
 -  để truy nhập vào danh sách **Các cuộc gọi lỗi**, hoặc bấm  để truy nhập vào danh sách **Các cuộc gọi đến**, hoặc bấm  để truy nhập vào danh sách **Các cuộc gọi đi**.
 -  để chọn số cần gọi.
 -  để gọi số đã chọn.

Thực hiện cuộc gọi khẩn cấp (có hoặc không có thẻ SIM trong máy)

Ở màn hình chờ, nhập trực tiếp số gọi khẩn cấp và bấm  hoặc  để thực hiện cuộc gọi.

Gọi nhanh

Bạn có thể cài đặt các số thường gọi của mình thành Các số gọi nhanh trong menu **Cài đặt > Cài đặt điện thoại > Phím tắt > Phím nóng**. Các phím số ( - ) có thể được dùng để **Gọi nhanh** một cuộc gọi.

Một khi bạn đã gán một số điện thoại cho một trong các phím số, bạn có thể nhấn và giữ phím này ở chế độ chờ để gọi nhanh số điện thoại tương ứng.

Trả lời cuộc gọi đến

Khi nắp điện thoại mở, thông tin về cuộc gọi sẽ hiển thị trên màn hình chính. Bạn có thể bấm:

 hoặc  Để trả lời cuộc gọi.

 hoặc  Để từ chối cuộc gọi.

Nếu chức năng Chuyển cuộc gọi (Khi máy bận) được cài đặt ở chế độ Bật, các cuộc gọi đến sẽ được chuyển đến một số xác định để chuyển cuộc gọi.

Nếu người gọi hủy bỏ cuộc gọi trước khi bạn trả lời, một biểu tượng cuộc gọi nhỡ sẽ hiển thị trên màn hình phụ trong khi một biểu tượng cuộc gọi nhỡ và một thông báo sẽ hiển thị trên màn hình chính.

Trả lời bằng phím bất kỳ

Nếu bạn đã kích hoạt chức năng **Trả lời bằng phím bất kỳ** trong menu **Cài đặt > Cài đặt điện thoại > Trả lời**, bạn có thể bấm bất kỳ phím nào (trừ  và ) để trả lời cuộc gọi đến.

Trả lời bằng nắp kích hoạt

Nếu bạn đã kích hoạt chức năng **Trả lời bằng nắp kích hoạt** trong menu **Cài đặt > Cài đặt điện thoại > Trả lời**, bạn có thể bật nắp điện thoại (nếu nắp đang đóng khi có cuộc gọi đến) để trả lời cuộc gọi đến.

Trả lời tự động bằng tai nghe

Nếu bạn đã kích hoạt chức năng **Trả lời tự động** trong menu **Cài đặt > Cài đặt điện thoại > Trả lời** và lắp bộ tai nghe vào điện thoại của bạn, bạn có thể tự động trả lời cuộc gọi đến.

Điều chỉnh âm lượng

Trong khi thực hiện cuộc gọi, bấm các phím âm lượng ở bên phải điện thoại để tăng/giảm âm lượng.

Các chức năng trong khi thực hiện cuộc gọi

Trong khi thực hiện cuộc gọi, điện thoại sẽ cung cấp cho bạn nhiều chức năng bao gồm truy nhập danh sách tên, sử dụng bộ rảnh tay, chờ cuộc gọi,

cuộc gọi nhiều người và gửi SMS. Một số trong các chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao và khác nhau tùy theo các nhà điều hành mạng.

Chờ cuộc gọi

Chờ cuộc gọi là chức năng phụ thuộc vào dịch vụ thuê bao báo cho bạn biết có cuộc gọi đến trong khi bạn đang trả lời cuộc điện thoại khác. Bạn cần kích hoạt chức năng chờ cuộc gọi trong menu **Dịch vụ cuộc gọi > Cài đặt cuộc gọi > Chờ cuộc gọi**.

- Bấm  hoặc  để trả lời cuộc gọi đến thứ hai, trong khi cuộc gọi đầu tiên được chuyển sang chế độ chờ. Sau khi trả lời cuộc gọi đến thứ hai, bạn có thể bấm  để chuyển đổi giữa các cuộc gọi (cuộc gọi này sẽ được chuyển sang chế độ chờ trong khi cuộc gọi kia được kích hoạt), hoặc bạn có thể bấm  để tắt hoặc bật cuộc gọi hiện tại.
- Bấm  để từ chối cuộc gọi đến thứ hai, qua đó người gọi sẽ nghe thấy âm báo bận. Trong khi đó, cuộc gọi đến đầu tiên vẫn đang hoạt động.

Cuộc gọi hội nghị

Bạn có thể kích hoạt cuộc gọi hội nghị bằng cách thực hiện nhiều cuộc gọi đi. Bạn có thể gọi đến năm thành viên cùng một lúc.

1. Thiết lập cuộc gọi đầu tiên với một người nào đó, rồi thực hiện cuộc gọi thứ hai. Bấm  và sử dụng các phím **▲/▼** để chọn **Nhiều người** > **kết nối tất cả** và bấm  để xác nhận.
2. Lặp lại quá trình này cho đến khi các thành viên khác được kết nối.
3. Trong khi thực hiện cuộc gọi hội nghị, bạn có thể bấm  và sử dụng các phím **▲/▼** để chọn **Nhiều người** > **Cá nhân**, sau đó bấm  để duy trì cuộc gọi riêng chỉ với thành viên được chọn (các thành viên khác vẫn đang ở chế độ chờ). Để kết thúc cuộc gọi riêng, bấm .
4. Để kết thúc tất cả các cuộc gọi, bạn có thể bấm  và sử dụng các phím **▲/▼** để chọn **Nhiều người** > **Kết thúc tất cả các cuộc gọi** và bấm  để xác nhận.

Bộ rảnh tay

Menu này cho phép bạn kích hoạt hoặc ngừng kích hoạt chức năng rảnh tay.

- Để kích hoạt, bấm  trong khi thực hiện cuộc gọi và sử dụng các phím **▲/▼** để chọn **Rảnh tay**, sau đó bấm  để xác nhận.
- Để ngừng kích hoạt, bấm  trong khi thực hiện cuộc gọi và sử dụng các phím **▲/▼** để chọn **Không rảnh tay**, sau đó bấm  để xác nhận.

Chức năng này sẽ không có sẵn khi bộ tai nghe đã được lắp vào máy.

Gửi DTMF

Để kiểm soát một thiết bị trả lời hoặc sử dụng dịch vụ chuyển khối điện thoại, bạn cần sử dụng các mã số. Các mã số này được gửi đi như các âm báo (cũng được biết đến như DTMF - các Tín hiệu Nhiều tần số Hai Âm báo).

- Để kích hoạt chức năng này, bấm  trong khi thực hiện cuộc gọi và sử dụng các phím **▲/▼** để chọn **DTMF bật**, sau đó bấm  để xác nhận.
- Để ngừng kích hoạt chức năng này, bấm  trong khi gọi và sử dụng các phím **▲/▼** để chọn **DTMF tắt**, sau đó bấm  để xác nhận.

Gửi SMS

Trong khi thực hiện cuộc gọi, bạn có thể soạn và gửi tin nhắn SMS.

1. Trong khi thực hiện cuộc gọi, bấm  và sử dụng các phím **▲/▼** để chọn **Soạn SMS**, và bấm  để xác nhận.
2. Soạn tin nhắn SMS và gửi đi.

Trở về menu chính

Trong khi thực hiện cuộc gọi, bạn có thể trở về menu chính.

1. Bấm  và sử dụng các phím ▲/▼ để chọn **Menu chính**.
2. Bấm  để truy nhập vào menu chính.

Lưu ý rằng bạn không thể truy nhập vào Cài đặt cuộc gọi, WAP, Thông tin đa phương tiện, MMS, Camera, Kết nối với PC và Cài đặt trong khi thực hiện cuộc gọi.

6 • Dịch vụ cuộc gọi

Danh sách cuộc gọi

30 cuộc gọi nhỡ/cuộc gọi đến/cuộc gọi đi gần nhất được lưu trữ ở các thư mục tương ứng trong **Danh sách cuộc gọi**.

Trong menu **Danh sách cuộc gọi**, bạn có thể bấm  để truy nhập vào **Các cuộc gọi nhỡ**, bấm  để truy nhập vào **Các cuộc gọi đến** hoặc bấm  để truy nhập vào **Các cuộc gọi đi**. Trong khi đó, bạn có thể di chuyển con trỏ để chọn một mục trong danh sách cuộc gọi và bấm  **Chọn** để xem thông tin tương ứng.

Trong danh sách **Các cuộc gọi nhỡ/Các cuộc gọi đến/Các cuộc gọi đi**, bạn có thể sử dụng các phím **▲/▼** để chọn một mục lưu và sau đó bấm  để gọi trực tiếp số được chọn.

Xem

Trong danh sách **Các cuộc gọi nhỡ/Các cuộc gọi đến/Các cuộc gọi đi**, bạn có thể sử dụng các phím **▲/▼** để chọn một mục lưu và bấm  **Xem** để xem các chi tiết của mục lưu được chọn.

Lưu

Trong danh sách **Các cuộc gọi nhỡ/Các cuộc gọi đến/Các cuộc gọi đi**, bạn có thể sử dụng các phím **▲/▼** để chọn một mục lưu và bấm  **Lưu** để lưu số được chọn vào **Các số liên lạc**.

Xóa

Trong danh sách **Các cuộc gọi nhỡ/Các cuộc gọi đến/Các cuộc gọi đi**, bạn có thể sử dụng các phím **▲/▼** để chọn một mục lưu và bấm  để chọn **Xóa** để xóa mục lưu được chọn và sau đó bấm  để xác nhận. Để xóa tất cả các mục lưu trong thư mục được chọn, bấm  và chọn **Xóa tất cả**, sau đó bấm  để xác nhận. Bấm  để hủy bỏ.

Cài đặt cuộc gọi

Chuyển cuộc gọi

Chuyển cuộc gọi là chức năng tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao cho phép bạn chuyển các cuộc gọi đến sang một số điện thoại xác định với các tùy chọn sau:

- **Tất cả các cuộc gọi:** chuyển tất cả các cuộc gọi đến.
- **Khi bận:** chỉ chuyển cuộc gọi đến khi điện thoại đang bận.

- **Khi không trả lời:** chỉ chuyển cuộc gọi đến khi không được trả lời.
- **Khi không thể liên lạc:** chỉ chuyển cuộc gọi đến khi điện thoại đang tắt hoặc ngoài khu vực phủ sóng.

Chặn cuộc gọi

Chặn cuộc gọi là chức năng tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao cho phép bạn hạn chế các cuộc gọi đến và cuộc gọi đi từ điện thoại của bạn với các tùy chọn sau:

- **Gọi đến (Tất cả)** - Chặn tất cả các cuộc gọi đến.
- **Gọi đến (Khi chuyển vùng)** - Chặn tất cả các cuộc gọi chuyển vùng.
- **Gọi đi (Tất cả)** - Chặn tất cả các cuộc gọi đi.
- **Gọi đi (Quốc tế)** - Chặn tất cả các cuộc gọi đi quốc tế.
- **Gọi đi (Quốc tế trừ Nước chủ nhà)** - Chỉ cho phép các cuộc gọi đến các số thuộc nước chủ nhà.

Cuộc gọi cố định

Cuộc gọi cố định là chức năng tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao cho phép bạn hạn chế các cuộc gọi đến các số xác định. Mã PIN2 được yêu cầu để kích hoạt chức năng này.

Nhận dạng người gọi

Chức năng này giúp hiển thị hoặc giấu nhận dạng của bạn đối với người đàm thoại bên kia. Tùy chọn trạng thái sẽ cho bạn biết chức năng này đã được kích hoạt hay chưa.

Số thư thoại

Menu này giúp bạn nhập vào số thư thoại.

Chờ cuộc gọi

Chờ cuộc gọi là chức năng tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao báo cho bạn biết có cuộc gọi đến khi bạn đang trả lời cuộc điện thoại khác. Tùy chọn trạng thái sẽ cho bạn biết chức năng này đã được kích hoạt hay chưa.

Bộ đếm cuộc gọi

Bộ đếm GSM

Menu này cho phép bạn truy nhập các thông tin sau: thời gian của cuộc gọi gần nhất, thời gian của các cuộc gọi đến, thời gian của các cuộc gọi đi và tổng thời gian cuộc gọi. Bạn có thể bấm  **Cài đặt lại** để cài đặt tất cả các bộ đếm giờ về số 0.

Bộ đếm GPRS

Menu này cho phép bạn truy nhập các thông tin sau liên quan đến khối lượng truyền của điện thoại trong khi kết nối WAP trên GPRS.

- **Tất cả kết nối:** khối lượng truyền của tất cả các kết nối (bao gồm **Gửi**, **Nhận** và **Toàn bộ**)
- **Kết nối sau cùng:** khối lượng truyền của kết nối sau cùng (bao gồm **Gửi**, **Nhận** và **Toàn bộ**)
- **Xóa nhật ký:** Bạn có thể chọn **Đồng ý** để xóa các mục lưu nhật ký, hoặc chọn **Không** để giữ lại các mục lưu nhật ký.

7 • Số liên lạc

Điện thoại có sẵn hai danh bạ: một danh bạ trên thẻ SIM của bạn (số lượng mục nhập tùy thuộc vào dung lượng của thẻ SIM) và một danh bạ trên máy (lên đến 500 mục nhập), đây là danh bạ được chọn mặc định.

Danh sách tên

Thêm mục nhập vào danh bạ

1. Ở màn hình **Danh sách tên**, chọn **<Mới>** và bấm ; hoặc trên màn hình duyệt **Danh sách tên**, bấm và chọn **Thêm vào**, sau đó bấm .
2. Ở mục **Loại**, bấm để chọn một loại. Các loại có sẵn là: **Chung**, **Gia đình**, **Bạn bè**, **Công việc**, **VIP** và **SIM**. Để lưu một mục nhập trên thẻ SIM, bạn phải chọn **SIM** (loại SIM chỉ có sẵn khi thẻ SIM đã được lắp vào máy).
3. Nhập thông tin sau của mục nhập: **Họ**, **Tên**, Tên **công ty**, Số điện thoại **di động**, Số điện thoại **nhà riêng**, Số điện thoại **cơ quan**, số **IM** (Tin nhắn Nhanh), Số **fax** và Địa chỉ **e-mail**.
4. Ở mục **Hình ảnh**, bạn có thể đưa hình ảnh vào mục nhập. Bấm để chọn một hình

ảnh, hoặc bấm để truy nhập vào danh sách hình ảnh để chọn một hình ảnh.

5. Ở mục **Giai điệu**, bạn có thể đưa giai điệu vào mục nhập. Bấm để chọn một giai điệu, hoặc bấm để truy nhập vào danh sách giai điệu để chọn một giai điệu.
6. Ở mục **Bảo mật**, bạn có thể kích hoạt/ngưng kích hoạt chức năng bảo vệ số. Một khi được kích hoạt, mục nhập sẽ hiển thị như ***** trên danh bạ và bạn sẽ được yêu cầu nhập mã điện thoại để xem các chi tiết của nó. Khi có cuộc gọi đến từ một số được bảo vệ, số này cũng sẽ hiển thị như ***** và hình ảnh tương ứng sẽ không hiển thị.
7. Ở mục **Ghi chú**, hãy nhập thêm bất kỳ thông tin nào bạn muốn thêm.
8. Sau khi nhập tất cả các thông tin, bấm để xác nhận và lưu lại mục nhập.

Chỉnh sửa mục nhập trên danh bạ

Để chỉnh sửa một mục nhập trên danh bạ, bấm để chọn một mục nhập ở màn hình **Danh sách tên** (hoặc ở màn hình duyệt danh sách của mục nhập được chọn), bấm và sử dụng các phím để chọn **Chỉnh sửa**, sau đó bấm để truy nhập vào màn hình chỉnh sửa của mục nhập được chọn.

Cài đặt nhóm

Bạn có thể tạo các nhóm cuộc gọi, chỉnh sửa và đặt lại tên cho chúng.

- Để tạo một nhóm cuộc gọi được quy định bởi người sử dụng, bấm  (hoặc chọn **Nhóm** và sau đó bấm ) trong menu **Cài đặt** của **Các số liên lạc** để truy nhập vào màn hình danh sách, bấm  **Thêm vào** để truy nhập vào trình chỉnh sửa tên, nhập tên mong muốn và bấm  để xác nhận. Bạn có thể thêm vào đến 8 nhóm quy định bởi người sử dụng.
- Để đổi tên nhóm cuộc gọi do người sử dụng quy định, di chuyển con trỏ để chọn một nhóm và bấm  **Đổi tên** để truy nhập vào trình chỉnh sửa tên, đổi tên nhóm và bấm  để xác nhận.
- Để xóa một nhóm cuộc gọi do người sử dụng quy định, di chuyển con trỏ để chọn một nhóm, sau đó bấm  và chọn **Xóa**.

Sử dụng danh bạ

Gọi từ danh bạ

Ở màn hình **Danh sách tên** của danh bạ, bấm  để gọi một số của mục nhập được chọn. Nếu có nhiều hơn một số được lưu trong mục nhập, bạn sẽ được yêu cầu chọn một số trước khi thực hiện cuộc gọi.

Xem mục nhập

Ở màn hình **Danh sách tên** của danh bạ, bấm  **Xem** để xem các chi tiết của mục nhập được chọn. Ở màn hình duyệt của mục nhập được chọn, bạn có thể bấm  để xem các chi tiết của mục trước hoặc bấm  để xem các chi tiết của mục nhập tiếp theo.

Tìm kiếm mục nhập

Điện thoại của bạn cung cấp các phương thức tìm kiếm sau đây:

Tìm kiếm theo mẫu tự đầu

Ở màn hình **Danh sách tên** của danh bạ, nhập mẫu tự đầu của mục nhập muốn tìm (các mẫu tự thường tương ứng với các mục nhập tiếng Anh, các mẫu tự hoa tương ứng với các mục nhập tiếng Hoa). Con trỏ được xác định ở vị trí đầu tiên của mục nhập tương ứng.

Tìm kiếm theo từ khóa

Ở màn hình **Danh sách tên** của danh bạ, bấm  và chọn **Tìm** để truy nhập vào trình soạn thảo văn bản. Nhập vào từ khóa và sau đó bấm  để tìm các mục nhập chứa từ khóa. Các mục tương ứng sẽ hiển thị như một danh sách.

Sao chép danh bạ

Sao chép một mục nhập riêng lẻ

Ở màn hình **Danh sách tên** của danh bạ, di chuyển con trỏ để chọn một mục nhập, bấm  và chọn **Sao chép**. Bạn sẽ được yêu cầu chọn giữa **Sao chép sang máy** và **Sao chép sang SIM**, chọn và bấm  để xác nhận.

Sao chép tất cả các mục nhập

Để sao chép tất cả các mục nhập trong danh bạ, bạn có thể chọn **Sao chép tất cả** trong menu **Cài đặt** của **Các số liên lạc**. Bạn sẽ được yêu cầu chọn giữa **Sao chép sang máy** và **Sao chép sang SIM**, chọn và bấm  để xác nhận.

Xóa mục nhập

Xóa một mục nhập riêng lẻ

Ở màn hình **Danh sách tên** của danh bạ, di chuyển con trỏ để chọn một mục nhập, bấm  và chọn **Xóa**, hoặc bạn có thể bấm  và chọn **Xóa** trên màn hình duyệt của mục nhập được chọn. Tại câu lệnh **Xóa**, bấm  để xác nhận hoặc bấm  để hủy bỏ.

Xóa tất cả các mục nhập

Bạn có thể chọn **Xóa tất cả** trong menu **Cài đặt** của **Các số liên lạc**. Khi câu lệnh màn hình **Xóa tất cả** hiển thị, bấm  để xác nhận hoặc bấm  (hoặc ) để hủy bỏ.

Lưu ý rằng Xóa tất cả không có sẵn trong danh bạ SIM.

Gửi các mục nhập danh bạ

Bạn có thể gửi các mục nhập danh bạ qua SMS (sử dụng dạng vCard). Ở màn hình **Danh sách tên** của danh bạ, di chuyển con trỏ để chọn một mục nhập, bấm  và chọn **Gửi qua SMS**; hoặc trên màn hình duyệt của mục được chọn, bấm  và chọn **Gửi qua SMS**. Bạn sẽ được yêu cầu nhập số điện thoại người nhận và bấm  để xác nhận.

Chọn số liên lạc

Menu này cho phép bạn chọn một trong các tùy chọn hiển thị sau đây cho danh bạ:

- **Máy**: chỉ hiển thị danh bạ máy.
- **SIM**: chỉ hiển thị danh bạ SIM.
- **Máy + SIM**: hiển thị cả danh bạ máy và danh bạ SIM.

Trạng thái

Menu này cho phép bạn xem tình trạng sử dụng của các danh bạ, được trình bày dưới dạng thanh tình trạng và thông tin văn bản.

- Tình trạng danh bạ **SIM**: các mục nhập lưu trữ/toàn bộ các mục nhập.
- Tình trạng danh bạ **máy**: Các mục nhập lưu trữ/toàn bộ các mục nhập.

8 • WAP

Điện thoại di động của bạn hỗ trợ các dịch vụ dựa vào Giao thức Ứng dụng Không dây (WAP). Trình duyệt WAP cài đặt sẵn cho phép bạn tiếp cận các dịch vụ được cung cấp cùng với mạng của bạn như tin tức, thể thao, thời tiết, v.v...

Điện thoại của bạn sẵn sàng hỗ trợ chức năng WAP nếu nó được bao gồm trong dịch vụ thuê bao của bạn; nếu điện thoại của bạn được định sẵn cấu hình, bạn không cần thay đổi các cài đặt được mô tả ở phần này.

Đối với một số nhà điều hành mạng, thông số WAP có thể được cài đặt từ xa. Hãy kiểm tra trực tiếp với nhà điều hành mạng của bạn để biết thêm thông tin chi tiết.

Khởi động một phiên WAP

Menu chính của trình duyệt WAP này cho phép bạn xác định cấu hình cho các cài đặt liên quan đến WAP, kết nối trang chủ của nhà điều hành mạng, xác định các chỉ mục để kết nối trực tiếp và nhanh chóng hơn, v.v...

Nếu điện thoại của bạn được định sẵn cấu hình, bạn không cần thay đổi các cài đặt được mô tả ở phần này. Đối với một số nhà điều hành mạng, các cài đặt có thể được thực hiện từ xa.

1. Để khởi động một phiên WAP, trên màn hình menu chính, chọn **WAP** > **Trang chủ**.
2. Điện thoại của bạn sẽ kết nối với mạng và tương ứng với các cài đặt truy cập mà bạn đã xác định trong **Cài đặt**.
3. Trình duyệt được khởi động và điện thoại của bạn kết nối với trang chủ của nhà điều hành mạng.
4. Di chuyển con trỏ để chuyển hướng các trang trực tuyến, và bấm  **Chọn** để chọn mục được bôi đậm.
5. Bấm  **Trước** để trở lại trang trước.
6. Bấm  và chọn **Thoát** để thoát khỏi trình duyệt.

Trang chủ

Trang chủ là đường dẫn đến trang WAP đầu tiên mà bạn sẽ truy cập khi khởi động WAP từ màn hình chờ. Trong hầu hết các trường hợp, mục menu của menu dịch vụ WAP được định sẵn cấu hình và sẽ kết nối trực tiếp với trang chủ WAP của nhà điều hành mạng của bạn.

Để thay đổi trang chủ mặc định này, xem “Cài đặt” ở phần này.

Chỉ mục

Menu này cho phép bạn lưu các địa chỉ trang WAP ưa thích, đổi tên chúng nếu muốn và truy cập nhanh chúng từ danh sách.

Thêm chỉ mục

1. Chọn **WAP** > **Chỉ mục**, sau đó bấm  và chọn **Thêm** hoặc bấm  **Chọn**. Khi danh sách trống, chỉ bấm  **Thêm** để thêm vào một chỉ mục mới.
2. Nhập vào tên mới và địa chỉ.
3. Bấm  và chọn **Lưu** để lưu lại mục lưu.

Quản lý chỉ mục

Ở màn hình danh sách chỉ mục, bấm  để truy cập các tùy chọn sau:

- **Thêm**: để thêm một chỉ mục mới.
- **Xem**: để xem hoặc chỉnh sửa chỉ mục được chọn.
- **Xóa**: để xóa chỉ mục được chọn.
- **Xóa tất cả**: để xóa tất cả các chỉ mục.

Sử dụng chỉ mục

Để kết nối trang WAP mà bạn đã lưu như một chỉ mục, chỉ cần chọn nó trong danh sách và bấm  để bắt đầu kết nối.

Đến địa chỉ URL

Menu này cho phép bạn nhập địa chỉ trang WAP và kết nối trực tiếp khi chọn nó và bấm . Đây là cách truy cập nhanh các địa chỉ WAP mà không cần lưu chúng như các chỉ mục.

1. Nhập địa chỉ URL của trang chủ mong muốn.
2. Bấm  để kết nối trang này.

Nhật ký

Các thông tin hay dịch vụ bạn đã truy cập được lưu lại trong nhật ký.

- Để kết nối một trang WAP lưu trong nhật ký, chỉ cần chọn mục lưu mong muốn trong danh sách nhật ký và bấm  **Chọn** để bắt đầu kết nối.
- Để xóa các mục lưu, ở màn hình danh sách nhật ký, bấm  và chọn **Xóa Tất cả**. Bấm  để xác nhận.

Cài đặt

Kết nối WAP

Cho phép bạn chọn loại mạng sử dụng bởi cấu hình được chọn khi khởi động kết nối.

GPRS hoặc **CSD**: điện thoại của bạn sẽ chỉ sử dụng mạng GPRS hoặc CSD để kết nối WAP.

Truy nhập cấu hình

Một khi thẻ SIM của bạn được lắp vào, điện thoại sẽ tự động chọn và sử dụng cài đặt dịch vụ WAP mặc định trên thẻ. Bạn cũng có thể tự nhập các cài đặt nếu bạn muốn thêm cấu hình.

Điện thoại cung cấp cho bạn 5 tùy chọn cấu hình kết nối; bạn có thể chọn và kích hoạt cấu hình mong muốn.

1. Di chuyển con trỏ để chọn một nhóm cài đặt.

Bạn chỉ có thể chọn và sử dụng một nhóm cài đặt cho mỗi lần.

2. Bấm  để truy nhập màn hình cài đặt kết nối WAP. Có sẵn các tùy chọn sau:

Cài đặt CSD Cài đặt để kết nối CSD

Cài đặt WAP

- **Trang chủ:** địa chỉ trang chủ của dịch vụ WAP bạn muốn sử dụng
- **Địa chỉ IP:** địa chỉ IP cổng vào
- **Thời gian hoãn:** thời gian hoãn để tự động ngừng kết nối WAP.

Cài đặt GPRS

Kết nối CSD

- **Quay số:** số điện thoại để kết nối WAP
- **Tên người dùng:** tên người sử dụng để truy nhập WAP
- **Mật mã:** mật mã để truy nhập WAP
- **Loại kết nối:** ISDN/PSTN

Cài đặt để kết nối GPRS (nơi có sẵn dịch vụ).

Cài đặt WAP

- **Trang chủ:** địa chỉ trang chủ của dịch vụ WAP bạn muốn sử dụng
- **Địa chỉ IP:** địa chỉ IP cổng vào

Kết nối GPRS

- **APN:** địa chỉ Tên Điểm Truy nhập
- **Tên người dùng:** tên người sử dụng để kết nối GPRS
- **Mật mã:** mật mã để kết nối GPRS

Hộp thư đến quảng bá

Menu này cho phép bạn đọc và quản lý các tin nhắn được gửi tự động cho bạn từ mạng và/hoặc nhà điều hành mạng.

1. Nếu được thông báo rằng bạn đã nhận một tin nhắn quảng bá, bấm  để đọc nó.
2. Nếu không, chọn **WAP > Hộp thư đến quảng bá**, bấm  để xem tin nhắn quảng bá.

Duyệt qua các trang web

Sau khi bạn đã kết nối Internet, bạn có thể bắt đầu duyệt qua các trang web.

Để chọn một mục được đánh dấu, bấm . Sử dụng phím chuyển hướng để duyệt qua trang cần chọn.

Trong khi dò tìm, bấm  để hiển thị danh sách tùy chọn, cuộn đến tùy chọn mong muốn và bấm .

Trang chủ

Trở về trang chủ.

Làm tươi

Tải lại trang web hiện hành.

Thêm vào
chỉ mục

Thêm địa chỉ Internet hiện hành vào **Chỉ mục**.

Vào địa chỉ
URL

Nhập địa chỉ một dịch vụ Internet khác mà bạn muốn truy cập.

Gửi qua
SMS

Gửi địa chỉ URL của trang web hiện hành như một SMS.

Lưu hình

Lưu lại hình trên trang WAP hiện hành.

Thoát

Thoát trình duyệt WAP.

9 • Sổ tay

Để truy nhập chức năng **Sổ tay**: ở chế độ chờ, bấm  và sau đó bấm .

Lịch

Lịch giúp bạn lưu lại nhanh chóng và dễ dàng các cuộc hẹn, chương trình nghị sự và kế hoạch làm việc hàng ngày (có thể thêm vào đến 100 mục lưu).

Trước khi sắp xếp lịch, kiểm tra xem bạn đã cài đặt đúng ngày giờ và kiểu hiển thị ở **Cài đặt** hay chưa. Các mục lưu được lưu trữ trong **Lịch** lúc này sẽ hiển thị ngày giờ chính xác.

Thêm kế hoạch

1. Ở màn hình xem tháng (hoặc màn hình xem ngày), chọn một ngày bất kỳ, bấm  và chọn **Thêm kế hoạch**, sau đó bấm . Hoặc ở màn hình xem ngày, chọn **Menu** > **Thêm kế hoạch** để truy nhập vào màn hình soạn thảo.
2. Di chuyển con trỏ để duyệt qua các mục sau.
 - **Ngày tháng**: ngày tháng cho sự kiện được lên kế hoạch.
 - **Thời gian**: thời gian cho sự kiện được lên kế hoạch.

- **Âm báo**: kiểu âm báo để nhắc bạn về sự kiện sắp đến.
 - **Lặp lại**: Nếu một sự kiện thường xuyên xảy ra, bạn có thể cài đặt lặp lại tự động.
 - **Số điện thoại**: số điện thoại liên quan đến mục lưu kế hoạch.
 - **Tiêu đề**: tiêu đề của sự kiện được lên kế hoạch.
 - **Ghi chú**: ghi chú cho sự kiện được lên kế hoạch.
3. Sau khi nhập vào dữ liệu được yêu cầu, bấm  để lưu lại mục lưu.

Đồng hồ báo thức sẽ đổ chuông ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại.

Nếu bạn đã cài đặt một số điện thoại như âm báo trong Kế hoạch, tiêu đề và số điện thoại sẽ hiển thị trên màn hình khi âm báo đổ chuông.

Xem mục lưu được lên kế hoạch

Xem tháng

Ở màn hình **Sổ tay**, chọn **Lịch** để truy nhập vào tháng hiện hành.

- Ngày tháng hiện hành được đánh dấu bằng một ô bao quanh nó.

- Ngày tháng hiển thị đậm được gắn bởi các ghi chú nhật ký.
- Bấm  **Trước** hoặc  **Kế tiếp** để hiển thị tháng trước/kế tiếp.

Xem ngày

Ở màn hình xem tháng, bấm , chọn **Xem ngày**, sau đó bấm  để hiển thị tất cả kế hoạch của ngày hiện hành. Bấm  **Trước** hoặc  **Kế tiếp** để hiển thị các kế hoạch của ngày trước/kế tiếp.

Tìm kế hoạch

1. Ở màn hình xem tháng, bấm , chọn **Tìm Kế hoạch**, sau đó bấm .
2. Nhập vào từ khóa và bấm  để bắt đầu tìm.
3. Mục lưu được lên kế hoạch hoặc các mục lưu chứa từ khóa sẽ hiển thị.

Tìm theo dương lịch

1. Ở màn hình xem tháng, bấm  và chọn **Tìm theo dương lịch**, bấm  để hiển thị ô nhập.
2. Nhập vào ngày mong muốn và bấm .

Xem toàn bộ danh sách kế hoạch

Ở màn hình xem tháng, bấm  và chọn **Kế hoạch** để hiển thị toàn bộ danh sách kế hoạch. Di chuyển con trỏ để chọn mục lưu mong muốn và bấm  để xem chi tiết.

Chỉnh sửa mục lưu được lên kế hoạch

Ở màn hình danh sách **Kế hoạch**, cuộn đến mục lưu bạn muốn chỉnh sửa, bấm  và chọn **Chỉnh sửa** để truy nhập vào màn hình soạn thảo.

Xóa sự kiện được lên kế hoạch

Ở màn hình danh sách **Kế hoạch**, cuộn đến mục lưu bạn muốn xóa, bấm , chọn **Xóa**, và sau đó bấm . Để xóa tất cả các sự kiện được lên kế hoạch, bấm  ở màn hình danh sách và chọn **Xóa tất cả**, sau đó bấm .

Gửi kế hoạch qua SMS

Ở màn hình danh sách **Kế hoạch**, cuộn đến mục lưu bạn muốn gửi, bấm , chọn **Gửi SMS**, và sau đó bấm . Nhập vào số điện thoại người nhận và bấm .

Từ điển

Chức năng **Từ điển** bao gồm cả từ điển Anh-Hoa và Hoa-Anh.

Chức năng này chỉ có sẵn trong menu tiếng Anh hoặc tiếng Hoa.

Tra từ trong từ điển

1. Ở màn hình danh sách từ, nhập từ bạn muốn tìm hoặc bấm **↵** để chọn từ mong muốn.
 - Bấm **↵** để thay đổi phương pháp nhập.
 - Bấm **⌫** để xóa một ký tự trước con trỏ.
2. Bấm **ON** để hiển thị định nghĩa. Bấm **↵** / **⌫** để hiển thị từ trước/kế tiếp và bấm **↵** để duyệt qua các trang.

Máy tính

Ở màn hình **Số tay**, chọn **Máy tính** và bấm **ON** để truy nhập vào màn hình **Máy tính**.

Các phép tính đơn giản

1. Khi số “0” hiển thị trên màn hình, nhập số đầu tiên trong phép tính.
 - Để cộng, bấm nút **+** của phím chuyển hướng.
 - Để trừ, bấm nút **-** của phím chuyển hướng.
 - Để nhân, bấm nút **×** của phím chuyển hướng.
 - Để chia, bấm nút **÷** của phím chuyển hướng.
 - Để thêm dấu thập phân, bấm **⌵**.
 - Để chuyển sang tỷ lệ phần trăm, bấm **%**.
2. Để nhập số thứ hai, lặp lại các bước trên với số lần như yêu cầu.
Để xóa hiển thị hiện hành, bấm **C/CE**.
3. Để tính kết quả, bấm **=** hoặc **↵**.

Các phép tính nhớ

Ở màn hình **Máy tính**, bấm **ON** để hiển thị danh sách chức năng cho các phép tính phức tạp. Bấm phím chuyển hướng để chọn chức năng bạn muốn sử dụng.

MR (phục hồi bộ nhớ)	Hiển thị số hiện hành được lưu trong bộ nhớ.
MC (xóa bộ nhớ)	Xóa bộ nhớ.
MC	Hoàn tất phép tính hiện hành và cộng kết quả này vào số hiện hành được lưu trong bộ nhớ; lúc này tổng số mới sẽ được lưu trong bộ nhớ.
M-	Hoàn tất phép tính hiện hành và trừ kết quả này từ số hiện hành được lưu trong bộ nhớ; lúc này tổng số mới sẽ được lưu trong bộ nhớ.

Hoạt động khác

Các hoạt động khác bao gồm tất cả các hoạt động phức tạp như Tỷ lệ phần trăm, Căn Bậc hai và Bình phương.

Báo thức

Bạn có thể cài đặt 4 âm báo. Để cài đặt báo thức, bạn có thể:

- Ở mục **Kiểu Chuông**, bấm **↵** để chọn một trong các kiểu sau: **Tắt**, **Chuông**, **Rung** và **Chuông & Rung**.
- Ở mục **Giờ**, nhập giờ bạn muốn đặt báo thức.
- Ở mục **Âm báo**, bấm **↵** để chọn âm báo ưa thích. Hoặc bấm **☐** để hiển thị danh sách âm báo, di chuyển con trỏ để chọn âm báo mong muốn, sau đó bấm **OK**.
- Ở mục **Âm lượng Âm báo**, bấm **↵** để điều chỉnh âm lượng.
- Ở mục **Chế độ báo thức**, bấm **↵** để chọn một chế độ:
 - **Một lần**: kích hoạt báo thức tại một giờ nhất định vào một ngày nhất định.
 - **Định kỳ**: kích hoạt báo thức tại một giờ nhất định vào mỗi ngày trong tuần. Nếu bạn chọn chế độ **Định kỳ**, bạn có thể bấm **☐** để hiển thị danh sách rồi chọn (những) ngày không cần báo thức bằng cách bấm **☐** **Hủy bỏ**.

Bấm **OK** để lưu lại cài đặt báo thức.

Đồng hồ báo thức sẽ đổ chuông ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại. Chuông sẽ tạm ngừng reo khi

*bạn bấm bất kỳ phím nào (trừ **☐** và các phím âm lượng) hoặc khi hết thời gian đổ chuông và chuông sẽ reo lại khoảng 5 phút sau đó. Để kết thúc chuông báo thức, bấm **☐** khi chuông reo. (Chế độ báo lại sẽ tự động tắt sau 3 lần lặp lại âm báo).*

Kết nối PC

Bạn có thể sử dụng phần mềm Philips 766 PC được cung cấp cùng với điện thoại để tải dữ liệu từ điện thoại di động của bạn lên PC, tải các dữ liệu từ PC về điện thoại di động của bạn, hoặc đồng bộ hóa dữ liệu điện thoại với PC.

Khác

Tập ghi chú

Bạn có thể soạn ghi chú để lưu vào điện thoại.

Thêm mục nhập ghi chú

1. Nếu trước đó bạn đã lưu một số mục nhập trong **Ghi chú**, bấm **OK**, chọn **Thêm**, và bấm **OK**. Nếu không có mục nhập hiện hành nào, bấm **☐** **Thêm**.
2. Nhập vào thông tin ở mục **Tiêu đề** và **Ghi chú**.
3. Bấm **OK** để lưu mục ghi.

Tìm kiếm mục lưu ghi chú

1. Ở màn hình **Ghi chú**, bấm , chọn **Tìm** và bấm . Nhập vào từ khóa và bấm  để bắt đầu tìm kiếm. Mục nhập hoặc các mục nhập chứa từ khóa sẽ hiển thị.
2. Bấm  **Xem** để xem chi tiết.

Chỉnh sửa mục nhập ghi chú

1. Ở màn hình **Ghi chú**, cuộn đến mục nhập bạn muốn chỉnh sửa.
Hoặc ở màn hình duyệt của mục nhập ghi chú, bấm  và chọn **Chỉnh sửa**.
2. Bấm .
3. Chỉnh sửa các nội dung của mục nhập.
4. Bấm  để lưu lại chỉnh sửa.

Xóa mục nhập ghi chú

Xóa một mục nhập riêng lẻ

- Ở màn hình **Ghi chú**, cuộn đến mục nhập bạn muốn xóa và bấm  **Xóa**. Màn hình sẽ hiển thị câu lệnh **Xóa**. Bấm  để xác nhận.
Hoặc, ở màn hình duyệt của mục nhập được chọn, bấm , chọn **Xóa** và bấm . Màn hình sẽ hiển thị câu lệnh **Xóa**. Bấm  để xác nhận.

Xóa tất cả các mục nhập

Ở màn hình **Ghi chú**, bấm  chọn **Xóa tất cả** và bấm . Màn hình sẽ hiển thị câu lệnh **Xóa tất cả**. Bấm  để xác nhận.

Gửi mục nhập ghi chú qua SMS

Ở màn hình danh sách **Ghi chú**, cuộn đến mục lưu muốn gửi, bấm , chọn **Gửi SMS**, sau đó bấm . Nhập vào số điện thoại người nhận và bấm .

Đồng hồ thế giới

Đồng hồ thế giới hiển thị cùng lúc giờ của thành phố bạn đang ở và giờ của một thành phố bất kỳ trên thế giới.

Giờ địa phương hiển thị phía trên màn hình; tên và giờ của thành phố trên thế giới hiển thị phía dưới màn hình. Bạn có thể bấm  để thay đổi thành phố trên thế giới.

Cài đặt thành phố địa phương

Bạn có thể cài đặt thành phố nơi bạn đang ở như là thành phố địa phương và giờ sẽ được điều chỉnh tự động sang giờ thuộc múi giờ của địa phương bạn.

1. Ở màn hình **Đồng hồ thế giới**, bấm  và chọn **Thay đổi Thành phố địa phương** và bấm .
Hoặc di chuyển con trỏ để đánh dấu thành phố địa phương (ở phía trên màn hình) và bấm .

2. Dò tìm thành phố địa phương của bạn.
 - Bấm  để kiểm tra thông tin về thành phố được chọn.
 - Bạn có thể tìm nhanh thành phố bằng cách nhập vào mẫu tự đầu của tên thành phố và sau đó di chuyển con trỏ để chọn thành phố đó.
3. Bấm .

Xem một thành phố bất kỳ trên thế giới

1. Ở màn hình **Đồng hồ thế giới**, di chuyển con trỏ để đánh dấu một thành phố bất kỳ trên thế giới (ở phía dưới màn hình) và bấm .
2. Dò tìm thành phố mong muốn.
 - Bấm  để kiểm tra thông tin liên quan đến thành phố được chọn.
 - Bạn có thể tìm nhanh thành phố bằng cách nhập vào mẫu tự đầu của tên thành phố và sau đó di chuyển con trỏ để chọn thành phố đó.

Cài đặt giờ địa phương

1. Ở màn hình **Đồng hồ thế giới**, bấm , chọn **Cài đặt giờ** và bấm .
2. Nhập vào ngày giờ hiện hành của thành phố địa phương.
3. Bấm  để lưu lại cài đặt.

Tiền tệ

Chọn đơn vị tiền tệ

- Ở màn hình **Tiền tệ**, di chuyển con trỏ để đánh dấu cả hai mục đơn vị tiền tệ, bấm  để chọn đơn vị tiền tệ mong muốn; HOẶC
- Bấm **Đơn vị** để hiển thị danh sách các đơn vị tiền tệ, chọn một đơn vị tiền tệ mong muốn từ danh sách và sau đó bấm .

Cài đặt tỉ giá hối đoái

Bạn nên thay đổi tỉ giá hối đoái mặc định cho đơn vị tiền tệ được chọn của bạn trước khi tiếp tục chuyển đổi tiền tệ.

1. Ở màn hình **Tiền tệ**, bấm  **Tỉ giá**.
2. Thay đổi đơn vị gốc nếu cần.
3. Bấm  để lưu lại các thay đổi của bạn.

Chuyển đổi tiền tệ

Sau khi cài đặt tỉ giá hối đoái thích hợp, bạn có thể thực hiện chuyển đổi tiền tệ như sau:

1. Ở màn hình **Tiền tệ**, bấm  để di chuyển đến cả hai ô nhập.
2. Bấm vào số tiền cần chuyển đổi.
3. Bấm  để thực hiện chuyển đổi. Bấm  để xóa kết quả.

10 • Thông tin đa phương tiện

Bộ sưu tập hình ảnh

Menu này cho phép bạn quản lý và trình bày các hình ảnh được lưu trữ trong điện thoại của bạn ở mục **Hình riêng** hoặc **Hình chuẩn**. Khi truy nhập vào một trong các menu phụ có sẵn, các hình ảnh được lưu trữ trong máy sẽ hiển thị dưới dạng một danh sách văn bản. Để truy nhập vào màn hình đồ họa, chọn một hình trong danh sách và bấm  **Xem**. Để truy nhập vào menu các tùy chọn, bấm .

Ở màn hình xem danh sách hoặc màn hình duyệt của **Hình riêng**, bạn có thể bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

- Cài hình nền** Để cài đặt hình được chọn làm hình nền của màn hình chính.
- Cài hình nền phụ** Để cài đặt hình được chọn làm hình nền của màn hình phụ.
- Đổi tên** Để thay đổi tên của hình được chọn.

Gửi bằng MMS

Để gửi hình được chọn qua MMS.

Xóa

Để xóa hình được chọn.

Xóa tất cả

Để xóa tất cả các hình trong **Hình riêng**.

Thuộc tính

Để hiển thị các chi tiết của hình được chọn.

Trở về chế độ chờ

Để trở về màn hình chờ.

Ở màn hình xem danh sách hoặc màn hình duyệt của **Hình chuẩn**, bạn có thể bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Cài hình nền

Để cài đặt hình được chọn làm hình nền của màn hình chính.

Cài hình nền phụ

Để cài đặt hình được chọn làm hình nền của màn hình phụ.

Thuộc tính

Để hiển thị các chi tiết của hình được chọn.

Trở về chế độ chờ

Để trở về màn hình chờ.

Bộ sưu tập âm thanh

Menu này cho phép bạn quản lý và nghe các âm thanh được lưu trữ trong điện thoại của bạn ở mục **Giai điệu riêng** hoặc **Giai điệu chuẩn**. Khi truy nhập vào một trong các menu phụ có sẵn, các giai điệu được lưu trữ trong máy sẽ hiển thị dưới dạng một danh sách văn bản, và giai điệu được bôi đậm sẽ tự động phát ra. Bạn có thể bấm các phím âm lượng ở bên phải điện thoại để điều chỉnh âm lượng của các giai điệu, bấm **▲/▼** để chơi giai điệu trước/kế tiếp, hoặc bấm **□** để ngừng chơi giai điệu hiện hành.

Trong **Giai điệu riêng**, bạn có thể bấm **en** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Xóa** Để xóa âm thanh được chọn.
- Xóa tất cả** Để xóa tất cả các âm thanh trong **Giai điệu riêng**.
- Đổi tên** Để thay đổi tên của âm thanh được chọn.
- Cài chuông** Để cài âm thanh được chọn làm chuông cuộc gọi.
- Cài chuông tin nhắn** Để cài âm thanh được chọn làm chuông tin nhắn.

Gửi bằng MMS

Để gửi âm thanh được chọn qua MMS.

Trở về chế độ chờ

Để trở về màn hình chờ.

Trong **Giai điệu chuẩn**, bạn có thể bấm **en** để truy nhập các tùy chọn sau:

Cài chuông

Để cài âm thanh được chọn làm chuông cuộc gọi.

Cài chuông tin nhắn

Để cài âm thanh được chọn làm chuông tin nhắn.

Trở về chế độ chờ

Để trở về màn hình chờ.

Video

Menu này cho phép bạn quản lý và trình bày các video clip được ghi lại bởi camera cài sẵn. Vui lòng tham khảo **Camera > Video camera** để biết thêm chi tiết.

Trò chơi

Có 6 trò chơi được cài sẵn trong điện thoại của bạn. Bạn có thể bấm một phím số bất kỳ để truy nhập trực tiếp vào trò chơi tương ứng, hoặc di chuyển con trỏ để chọn một trò chơi và bấm **□** để truy nhập.

Cài đặt Âm thanh

Trong menu chức năng của trò chơi được chọn, di chuyển con trỏ và chọn **Âm thanh** để truy nhập vào màn hình cài đặt âm thanh. Bạn có thể **Bật** hoặc **Tắt** âm thanh và điều chỉnh âm lượng khi âm thanh được cài đặt ở chế độ **Bật**.

Danh sách Top 5

Trong menu chức năng của trò chơi được chọn, di chuyển con trỏ và chọn **Top 5** để xem danh sách top 5 của trò chơi.

Thông tin trợ giúp

Trong menu chức năng của trò chơi được chọn, di chuyển con trỏ và chọn **Trợ giúp** để xem thông tin trợ giúp của trò chơi.

11 • Tin nhắn

Điện thoại của bạn hỗ trợ 3 loại dịch vụ tin nhắn: SMS, EMS và MMS.

Tin nhắn SMS (Dịch vụ Tin nhắn Ngắn) là các tin nhắn văn bản được gửi và nhận qua trung tâm tin nhắn của nhà điều hành mạng. Nếu tin nhắn văn bản được chèn hình, âm thanh và hoạt ảnh, nó sẽ trở thành EMS (Dịch vụ Tin nhắn Nâng cao).

Tin nhắn MMS (Dịch vụ Tin nhắn Đa phương tiện): Một tin nhắn đa phương tiện có thể chứa văn bản, đồ họa, hoạt ảnh, hình gồm ảnh và đồ họa, giai điệu chuông.

Một tin nhắn văn bản riêng lẻ có thể gồm đến 160 ký tự.

Để truy nhập menu **Tin nhắn**: Ở chế độ chờ, bấm  để truy nhập vào menu chính và bấm .

SMS

Bạn có thể gửi tin nhắn văn bản như tin nhắn EMS. Trước khi gửi một SMS, bạn cần chắc chắn rằng số của Trung tâm Dịch vụ đã được cài đặt.

Soạn và gửi một tin nhắn văn bản

Ở màn hình **SMS**, cuộn đến **SMS Mới** và bấm  **Chọn** hoặc . Soạn tin nhắn của bạn.

1. Khi soạn tin nhắn, bạn có thể truy nhập vào danh sách các tùy chọn bằng cách bấm . Cuộn đến tùy chọn mong muốn và bấm .

Gửi

Để gửi tin nhắn đến (những) người muốn gửi. Nhập vào số điện thoại của người nhận (hoặc lấy nó từ **Danh sách tên** bằng cách bấm **Tìm**), bấm  và chọn **Gửi**.

Lưu

Để lưu tin nhắn vào thư mục **SMS chưa gửi**.

Chèn hàng

Để chèn một hàng trống dưới hàng hiện tại. Bấm .

Số liên lạc

Để chèn một mục nhập của **Số liên lạc** vào tin nhắn. Chọn mục nhập cần chèn và bấm .

Chèn biểu tượng

Để chèn biểu tượng vào tin nhắn. Chọn biểu tượng cần chèn và bấm .

Chèn mẫu

Để chèn hoặc sử dụng tin nhắn cài sẵn lưu trữ trong điện thoại của bạn. Chọn mẫu cần chèn và bấm . (Để tạo một mẫu mới: Ở màn hình duyệt mẫu, bấm , chọn **Thêm**, nhập mẫu bạn tự tạo và sau đó bấm .

Chèn đồ họa

Để chèn đồ họa vào tin nhắn. Chọn đồ họa cần chèn và bấm .

Chèn hoạt ảnh

Để chèn hoạt ảnh vào tin nhắn. Chọn hoạt ảnh cần chèn và bấm .

Chèn âm thanh

Để chèn âm thanh vào tin nhắn. Chọn âm thanh cần chèn và bấm .

Trở về chế độ chờ

Để trở về màn hình chờ.

- Sau khi soạn tin nhắn, bấm . Nhập số điện thoại người nhận (hoặc lấy nó từ **Số liên lạc** bằng cách bấm ) và bấm .
- Chọn **Gửi** và bấm .

Để gửi một tin nhắn cho nhiều người nhận

Sau khi nhập số điện thoại người nhận, bấm , chọn **Dấu ngắt**, sau đó bấm . Thêm dấu “;” sau số điện thoại. Lặp lại thao tác này để thêm nhiều người nhận.

Hoặc, ở màn hình **Số Điện thoại**, bấm **Menu**, chọn **Nhóm**, sau đó bấm .

Chọn **Nhóm** mong muốn và bấm .

Đọc tin nhắn

Khi bạn nhận một tin nhắn văn bản mới, bạn sẽ nghe một âm báo tin nhắn (nếu được cài đặt), và biểu tượng tin nhắn văn bản sẽ hiển thị trên màn hình phụ, trong khi một biểu tượng và thông báo sẽ hiển thị trên màn hình chính.

- Bấm **Xem** để xem danh sách các tin nhắn mới. (Hoặc, trên màn hình menu chính, chọn  >  > .
- Chọn tin nhắn mong muốn và bấm .
- Bấm phím chuyển hướng để cuộn qua các tin nhắn.
- Bấm **Trước/Kế tiếp** để xem tin nhắn trước/kế tiếp.

Trả lời tin nhắn

Khi đọc tin nhắn, bấm  để hiển thị danh sách tùy chọn.

Chọn **Trả lời** hoặc **Trả lời cùng nhật ký** và bấm .

- **Trả lời** sẽ không kèm theo tin nhắn gốc khi trả lời cho người gửi.
- **Trả lời cùng nhật ký** sẽ kèm theo tin nhắn gốc khi trả lời cho người gửi.

Để chỉnh sửa hoặc trả lời một tin nhắn, xem “Soạn và gửi một tin nhắn văn bản” trang 46.

Chuyển tiếp tin nhắn

Khi đọc tin nhắn, bấm  để hiển thị danh sách tùy chọn.

Chọn **Chuyển tiếp** và bấm .

Xóa tin nhắn

1. Khi đọc tin nhắn, bấm  để hiển thị danh sách tùy chọn. Chọn **Xóa** và bấm  để xóa. Hoặc ở màn hình danh sách tin nhắn, cuộn đến tin nhắn muốn xóa và bấm **Xóa**.
2. Tại câu lệnh **Xóa**, bấm .

Để xóa tất cả các tin nhắn trong một thư mục

1. Ở màn hình danh sách tin nhắn, bấm  để hiển thị danh sách tùy chọn.

2. Chọn **Xóa tất cả** và bấm . Màn hình sẽ hiển thị câu lệnh **Xóa tất cả**. Bấm  để xóa tất cả các tin nhắn.

Lưu một số điện thoại từ tin nhắn

Bạn có thể lưu lại số điện thoại của người gửi tin nhắn trong **Sổ liên lạc** hoặc trên **thẻ SIM**.

1. Khi đọc tin nhắn, bấm , và chọn **Lưu số** để hiển thị số người gửi và các số có trong tin nhắn văn bản.
2. Cuộn đến số mong muốn và bấm  **Lưu**.
3. Chọn **Làm Bản ghi Mới** (tạo một bản ghi mới) hoặc **Vào Bản ghi Cũ** (thay thế bản ghi cũ). Để thêm một mục nhập, xem “Thêm mục nhập vào danh bạ” trang 29.

Gọi lại từ tin nhắn

Bạn có thể gọi lại số điện thoại của người gửi tin nhắn.

1. Khi đọc tin nhắn, bấm  và chọn **Gọi lại**.
2. Số của người gửi tin nhắn và các số xuất hiện trong tin nhắn văn bản sẽ được hiển thị.
3. Cuộn đến số cần gọi và bấm  để gọi.

Di chuyển tin nhắn

1. Chọn một tin nhắn từ danh sách tin nhắn, bấm  và chọn **Chuyển đến**.
2. Chọn một thư mục từ danh sách.

3. Bấm  để chuyển tin nhắn đến thư mục đã chọn.

Các thư mục SMS

Nếu bạn đã cài đặt để lưu tin nhắn văn bản trên thẻ SIM, tất cả các tin nhắn sẽ được lưu ở thư mục SIM. Nếu không, tất cả các tin nhắn sẽ được lưu ở các thư mục trên máy.

Bộ nhớ điện thoại của bạn có thể lưu đến 500 tin nhắn. Số lượng tối đa bạn có thể lưu trên bộ nhớ thẻ SIM phụ thuộc vào loại Thẻ SIM.

Tất cả các tin nhắn được lưu ở các thư mục/thư mục con tương ứng của vị trí lưu trữ (thẻ SIM/máy) theo tình trạng của chúng (SMS mới/đã đọc/chưa gửi/đã gửi).

Để truy nhập một Thư mục

1. Bấm phím chuyển hướng để chọn một thư mục và bấm  **Chọn** hoặc bấm .
2. Bấm phím chuyển hướng để chọn một thư mục con.
 - Khi cuộn qua danh sách thư mục, số tin nhắn lưu trong thư mục bôi đậm sẽ hiển thị ở phía dưới màn hình (trừ thư mục SIM).
3. Bấm  hoặc bấm  để truy nhập thư mục/thư mục con.

Để tạo một thư mục mới

Bạn có thể tạo đến 8 thư mục người dùng.

1. Chọn **Thư mục người dùng** và bấm .
2. Bấm  **Thêm vào** và sau đó nhập tên thư mục.
3. Bấm  để thêm thư mục mới vào danh sách **Thư mục người dùng**.

Để đổi tên thư mục người dùng

1. Ở màn hình danh sách **Thư mục người dùng**, bấm  và chọn **Đổi tên**, bấm .
2. Nhập tên và bấm .

Để xóa thư mục người dùng

1. Ở màn hình danh sách **Thư mục người dùng**, bấm  và chọn **Xóa**, sau đó bấm .
2. Tại câu lệnh **Xóa**, bấm  để xóa thư mục và các tin nhắn lưu trong thư mục.

Bảo vệ SMS

Cho phép bạn quản lý một danh sách tên cụ thể, hạn chế tin nhắn đến danh sách này và lưu chúng trong thư mục rác.

Cài đặt bảo vệ SMS

Ở màn hình **bảo vệ SMS**, chọn **tường lửa SMS** và bấm .

Ở đây có sẵn ba tùy chọn. Bấm  để chọn/hủy bỏ tùy chọn.

Tắt (mặc định): ngừng kích hoạt chức năng bảo vệ SMS.

Chỉ nhận: Để nhận tin nhắn văn bản được gửi từ các số điện thoại cụ thể (trong khi tin nhắn từ các số điện thoại khác tự động bị từ chối).

- Để cài đặt (các) số cụ thể: Bấm  **Thêm**, nhập (các) số mong muốn hoặc lấy chúng từ **Số liên lạc** bằng cách bấm  **Tim**. Bạn có thể cài đặt đến 10 số.

Từ chối: để lọc tin nhắn văn bản được gửi từ (các) số riêng.

- Để cài đặt phương thức từ chối: di chuyển con trỏ đến tùy chọn **Từ chối**, bấm  để kích hoạt tùy chọn, sau đó bấm  để chọn phương thức từ chối.

Thủ công Tin nhắn rác được lưu ở thư mục **Rác** của **bảo vệ SMS**.

Xóa tự động Tin nhắn rác được xóa tự động khi nhận.

- Để cài đặt danh sách từ chối: Bấm  **Thêm**, nhập (các) số điện thoại muốn chặn hoặc lấy chúng từ **Số liên lạc** bằng cách bấm  **Tim**. Bạn có thể cài đặt đến 10 số.

MMS

Dịch vụ Tin nhắn Đa phương tiện (MMS) cho phép bạn gửi văn bản, hình (cũng như ảnh) và âm thanh trong một tin nhắn kết hợp đến một số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail khác. Điện thoại của bạn hỗ trợ các tin nhắn MMS có thể đạt đến dung lượng 50KB. Để định dạng cài đặt cho các tin nhắn đa phương tiện, xem “Cài đặt MMS” trang 55.

Để sử dụng và đăng ký thuê bao dịch vụ tin nhắn đa phương tiện, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Soạn và gửi tin nhắn MMS

Một tin nhắn MMS có thể gồm đến 10 trang. Một trang điển hình sẽ gồm một hình ảnh, các đoạn văn bản và một tập tin âm thanh.

1. Ở màn hình **Tin nhắn**, chọn **MMS** > **MMS Mới**.
2. Lúc này trang đầu của tin nhắn mới sẽ được hiển thị. Bấm  để hiển thị danh sách chức năng.

Chèn hình

Để chèn hình vào trang. Bấm  để hiển thị danh sách hình ảnh. Cuộn đến hình muốn chèn và bấm  Xem để xem hình đó. Bấm  Chọn để chèn hình.

Chèn văn bản

Để chèn văn bản vào trang. Bấm . Nhập vào văn bản. Để chèn một hàng trống dưới hàng hiện tại, bấm , chọn **Chèn hàng** và sau đó bấm . Để chèn một mục nhập từ **Số liên lạc**, bấm , chọn **Số liên lạc** và sau đó bấm . Cuộn đến mục nhập cần chèn và bấm . Để chèn một biểu tượng tại con trỏ, bấm , chọn **Chèn biểu tượng** để truy nhập vào bảng các biểu tượng. Chọn biểu tượng mong muốn và sau đó bấm . Để chèn mẫu, bấm , chọn **Chèn mẫu** và bấm . Chọn mẫu cần chèn và sau đó bấm  Chọn hoặc . Để trở về màn hình chờ, chọn **Trở về chế độ chờ**.

Chèn âm thanh

Để chèn một nhạc chuông vào trang, bấm  để hiển thị danh sách nhạc chuông. Cuộn đến nhạc chuông mong muốn. Bấm  để chèn nhạc chuông.

Chèn trang

Để thêm vào một trang mới tiếp theo trang hiện hành. Bấm . Một trang mới trên đó bạn có thể chèn các mục sẽ xuất hiện.

Xem trước

Để xem trang hiện hành, bấm  để xem lại màn hình hiện hành và duyệt qua các trang bằng cách bấm các phím **↶**/**↷**.

Lưu

Để lưu tin nhắn MMS vào thư mục **Hộp thư đi/MMS Chưa gửi**.

Gửi

Để gửi MMS đến một số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail khác. Xem bước 5.

Trở về chế độ chờ

Để trở về màn hình chờ.

Lưu ý: Nếu bạn muốn kiểm tra và xóa mục được chèn trước khi gửi tin nhắn MMS, bạn có thể di chuyển con trỏ để bôi đậm mục mong muốn (văn bản/hình ảnh/chuông).

Văn bản Bấm  **Soạn thảo** để hiển thị nội dung văn bản; sau đó bạn có thể chỉnh sửa. Bấm  **Xóa** để xóa mục văn bản.

Hình ảnh Bấm  **Xem** để xem hình ảnh. Bấm  **Xóa** để xóa hình ảnh.

Chuông Bấm  **Phát** để phát nhạc. Bấm  **Xóa** để xóa nhạc chuông. Để duyệt qua các trang, bấm các phím  / .

3. Sau khi soạn tin nhắn MMS, bấm  và chọn **Gửi**.
4. Bấm  /  để duyệt qua các mục nhập và nhập các dữ liệu được yêu cầu sau:

Đến: Nhập vào số điện thoại/địa chỉ e-mail của (những) người nhận. Để gửi một tin nhắn cho nhiều người nhận:

- Sau khi nhập số điện thoại của một người nhận bất kỳ, bấm , chọn **Dấu ngắt**, sau đó bấm . Thêm dấu “;” sau số điện thoại. Lặp lại thao tác này để thêm nhiều người nhận.

Chủ đề: Nhập tiêu đề MMS.

Cc: Nhập số điện thoại/địa chỉ e-mail của (những) người nhận. Một bản sao của tin nhắn sẽ được gửi đến (những) người nhận.

5. Sau khi nhập dữ liệu yêu cầu, bấm  và chọn **Gửi**.
Màn hình sẽ xuất hiện thông báo: **Đang gửi**.
Gửi tin nhắn MMS mất nhiều thời gian hơn gửi tin nhắn văn bản.

Tin nhắn MMS hỗ trợ các dạng sau:

Hình ảnh: jpeg/gif/wbmp

Âm thanh: mmf/midi

Nhận và đọc tin nhắn MMS

Khi bạn có tin nhắn MMS mới, biểu tượng tin nhắn MMS sẽ hiển thị trên màn hình phụ, trong khi một biểu tượng và thông báo sẽ hiển thị trên màn hình chính.

Nếu **Tự động tải về** được cài đặt ở chế độ **Bật**:

1. Ở màn hình chờ, bấm  để truy nhập màn hình danh sách **MMS chưa đọc**.
2. Di chuyển con trỏ để chọn MMS mong muốn, và bấm  để xem chi tiết. Để duyệt qua các trang, bấm  / .

Nếu **Tự động tải về** được cài đặt ở chế độ **Tắt**:

1. Ở màn hình chờ, bấm  để truy nhập màn hình danh sách **MMS chưa đọc**. Di chuyển con trỏ để chọn MMS mong muốn. Để đọc MMS sau đó: Ở chế độ chờ, bấm , chọn **Tin nhắn > MMS > Hộp thư đến > MMS mới** để xem MMS.
2. Bấm  để tải MMS được chọn.
3. Màn hình sẽ xuất hiện thông báo: **Đang tải**.
4. Một khi MMS được tải về, bấm  để xem chi tiết. Để duyệt qua các trang, bấm **▲/▼**.

Trả lời tin nhắn MMS

1. Ở màn hình danh sách MMS hoặc khi xem tin nhắn MMS, bấm , chọn **Trả lời bằng MMS** hoặc **Trả lời bằng SMS**.
2. Bấm  và soạn tin nhắn MMS hoặc SMS mới của bạn.

Chuyển tiếp tin nhắn MMS

1. Ở màn hình danh sách MMS hoặc khi xem tin nhắn MMS, bấm  và chọn **Chuyển tiếp**.
2. Bấm  để hiển thị các mục chèn trong MMS.
3. Bấm  và chọn **Gửi**.
4. Di chuyển con trỏ để duyệt qua các mục nhập. Nhập dữ liệu được yêu cầu.
5. Bấm  và chọn **Gửi**, sau đó bấm .

Lưu số điện thoại từ tin nhắn MMS

1. Ở màn hình danh sách tin nhắn MMS, cuộn đến số điện thoại bạn muốn lưu (hoặc trong màn hình trình duyệt của tin nhắn MMS được chọn), bấm , và sau đó chọn **Lưu số**.
2. Bấm . Di chuyển con trỏ để chọn **Làm Bản ghi Mới** (tạo một bản ghi mới) hoặc **Vào Bản ghi Cũ** (thay thế bản ghi cũ).

Để thêm một mục nhập, xem “Thêm mục nhập vào danh bạ” trang 29.

Lưu hình từ tin nhắn MMS

1. Khi đọc tin nhắn MMS, bấm , chọn **Lưu hình**.
2. Bấm  để lưu hình vào **Đa phương tiện > Bộ sưu tập hình > Hình riêng**.

Lưu nhạc chuông từ tin nhắn MMS

1. Khi đọc tin nhắn MMS, bấm , chọn **Lưu Âm thanh** và sau đó bấm .
2. Bấm  để lưu nhạc chuông vào **Đa phương tiện > Bộ sưu tập âm thanh > Giai điệu riêng**.

Xóa tin nhắn MMS

1. Ở màn hình danh sách MMS, cuộn đến tin nhắn MMS muốn xóa và bấm  **Xóa**. Hoặc khi xem tin nhắn MMS, bấm  và chọn **Xóa**.

2. Màn hình sẽ xuất hiện câu lệnh: **Xóa**.
3. Bấm  để xác nhận việc xóa tin nhắn.

Để xóa tất cả các tin nhắn MMS trong một thư mục

1. Ở màn hình danh sách MMS, bấm  và chọn **Xóa tất cả**.
2. Màn hình sẽ xuất hiện câu lệnh: **Xóa tất cả**.
3. Bấm  để xác nhận việc xóa tin nhắn.

Các thư mục MMS

Tất cả các tin nhắn MMS được lưu trữ ở các thư mục tương ứng trong bộ nhớ máy theo tình trạng của chúng. Điện thoại của bạn có thể lưu đến 100 tin nhắn MMS.

- Tin nhắn mới được lưu ở thư mục con **MMS mới** của **Hộp thư đến**.
- Tin nhắn đã đọc được lưu ở thư mục con **MMS đã đọc** của **Hộp thư đến**.
- Tin nhắn đã gửi được lưu ở thư mục con **MMS đã gửi** của **Hộp thư đi**.
- Tin nhắn bạn muốn gửi sau đó được lưu ở thư mục con **MMS chưa gửi** của **Hộp thư đi**.

Dung lượng bộ nhớ điện thoại có giới hạn. Khi bộ nhớ đầy, bạn có thể phải xóa các tin nhắn cũ trước khi nhận các tin nhắn mới.

SMS quảng bá

Nhà cung cấp dịch vụ của bạn có thể cung cấp các dịch vụ thông tin như thời tiết, tình trạng giao thông, v.v... Điện thoại của bạn chỉ có thể nhận được các tin nhắn quảng bá dạng khối khi đang ở chế độ chờ. Để biết thêm các chủ đề thông tin có sẵn và số lượng các kênh liên quan, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Nếu bạn đã kích hoạt **Tự động hiển thị** (xem “SMS quảng bá” trang 56), các tin nhắn CB nhận được sẽ tự động hiển thị trên màn hình chờ. Nếu không, bạn có thể truy nhập vào **Tin nhắn > SMS quảng bá** để xem tin nhắn CB nhận được.

Cài đặt

Cài đặt SMS

Cuộn đến mục bạn muốn cài đặt.

- **Số trung tâm SMS:** để nhập số điện thoại trung tâm dịch vụ được cung cấp bởi nhà điều hành mạng của bạn.
- **Hiệu lực:** để chọn khoảng thời gian mà trung tâm cung cấp dịch vụ có thể lưu giữ và cố gắng gửi đi các tin nhắn văn bản của bạn.

- **Kiểu:** để chọn kiểu tin nhắn gửi đi của bạn. Bấm  **Chọn**, cuộn đến kiểu mong muốn và bấm .
- **Thông báo:** để chọn **Bật** hoặc **Tắt**. Chọn **Bật** để yêu cầu báo cáo gửi đi cho các tin nhắn của bạn.
- **Vị trí:** để chọn vị trí lưu trữ của (các) SMS. Bấm  để xác nhận cài đặt.

Cài đặt MMS

Cài đặt mạng

Để chọn cấu hình kết nối, di chuyển con trỏ đến cấu hình mong muốn và bấm  **Chọn**. Để chỉnh sửa cấu hình đã chọn, bấm  để truy nhập các cài đặt sau:

Cài đặt WAP

Trang chủ Địa chỉ trang chủ của dịch vụ WAP bạn muốn sử dụng.

Địa chỉ IP Địa chỉ IP cổng nối.

Cài đặt GPRS

APN Địa chỉ Tên Điểm Truy nhập.

Tên người dùng Tên người sử dụng kết nối GPRS.

Mật mã Mật mã kết nối GPRS.

Cài đặt chung

Cuộn đến mục bạn muốn cài đặt.

Hiệu lực

Để chọn khoảng thời gian mà trung tâm cung cấp dịch vụ có thể lưu giữ và cố gắng gửi đi các tin nhắn MMS của bạn.

Báo gửi

Để chọn **Bật** hoặc **Tắt**. Chọn **Bật** để yêu cầu báo cáo gửi đi cho các tin nhắn MMS của bạn.

Tự động tải về

Để chọn nhận tin nhắn MMS hoàn chỉnh hay chỉ nhận thông báo có tin nhắn.

Bật: Điện thoại của bạn sẽ tự động tải tin nhắn về máy ngay khi tin nhắn đến máy chủ của nhà điều hành mạng.

Chức năng này không có sẵn khi bạn đang bận điện thoại, đang kết nối WAP, đang gửi/nhận tin nhắn MMS hay thực hiện một ứng dụng.

Tắt: Bạn chỉ nhận được thông báo có tin nhắn. Bạn cần tự tải về tin nhắn (đây là cài đặt mặc định).

Ưu tiên Để chọn gửi ưu tiên: **Thấp**, **Thường**, **Cao**.

Gửi nặc danh Để chọn giấu hoặc không giấu số điện thoại của bạn.

Nhận thư rác Để chọn nhận hoặc không nhận AD MMS.

Các nhóm tin nhắn

Bạn có thể tạo đến 9 nhóm người nhận. Mỗi nhóm có thể chứa đến 10 số điện thoại (địa chỉ e-mail). Sau đó bạn có thể gửi một tin nhắn SMS/MMS đến tất cả các thành viên của nhóm được chọn cùng một lúc.

Để tạo nhóm

1. Ở màn hình **Nhóm tin nhắn**, chọn **Nhóm SMS** hoặc **Nhóm MMS**.
2. Bấm  **Thêm**. (Nếu đã có sẵn nhóm, bấm  **Thêm**.)
3. Nhập vào tên nhóm ở mục **Tiêu đề**.
4. Di chuyển con trỏ đến mục thành viên, nhập số điện thoại (hoặc lấy nó từ **Số liên lạc** bằng cách bấm  **Tim**). Bạn có thể nhập đến 10 số điện thoại (Đối với nhóm MMS, bạn có thể nhập cả số điện thoại và địa chỉ e-mail).
5. Để lưu cài đặt, bấm .

Để chỉnh sửa nhóm

1. Ở màn hình danh sách **Nhóm SMS/MMS**, chọn nhóm muốn chỉnh sửa.
2. Bấm , chọn **Chỉnh sửa**, sau đó bấm .
3. Bạn có thể chỉnh sửa tiêu đề hoặc các thành viên.

Để xóa nhóm

1. Ở màn hình danh sách **Nhóm SMS/MMS**, chọn nhóm muốn xóa.
2. Bấm  và chọn **Xóa**.
3. Màn hình sẽ hiển thị câu lệnh: **Xóa**.
4. Bấm .

Để xóa tất cả các nhóm

1. Ở màn hình danh sách **Nhóm SMS/MMS**, bấm  và chọn **Xóa tất cả**.
2. Màn hình sẽ hiển thị câu lệnh: **Xóa tất cả**.
3. Bấm .

SMS quảng bá

Để truy nhập cài đặt SMS quảng bá:

1. Ở chế độ chờ, bấm **Menu**, chọn **Tin nhắn > Cài đặt > SMS quảng bá**.
2. Bấm phím chuyển hướng để chọn tùy chọn mong muốn.
3. Bấm  **Chọn** để kiểm tra tùy chọn bôi đậm, bằng cách này bạn sẽ kích hoạt nó. Các tùy chọn sau đây là có sẵn:

Ngưng
kích hoạt
CB

Tắt dịch vụ CB.

Danh mục
kênh

Tùy chọn này cho phép bạn chọn đến 5 kênh khác nhau để nhận tin nhắn quảng bá dạng khối.

Tự động
hiển thị

Tin nhắn quảng bá dạng khối nhận được sẽ tự động hiển thị trên màn hình chờ.

Để cài đặt kênh CB

1. Cuộn đến **Danh mục kênh** và bấm .
2. Bấm  **Thêm**.

12 • Camera

Điện thoại của bạn có những đặc điểm của một camera kỹ thuật số cho phép bạn chụp hình, lưu chúng trong máy, sử dụng như hình nền hoặc gửi chúng cho bạn bè của bạn. Trong khi đó, bạn cũng có thể ghi lại các video clip ngắn không có âm thanh bằng cách sử dụng camera cài sẵn.

Camera tĩnh

Làm thế nào để...

Kích hoạt camera

Ở màn hình chờ, bấm phím camera.

Ở màn hình chờ, xoay màn hình chính 180° và đóng nắp điện thoại xuống.

Ở màn hình menu chính, bấm  - .

Phóng to/
Thu nhỏ

Ở chế độ **SXGA** (1280*960) / **VGA** (640*480) / **QVGA** (320*240), bấm ; Ở chế độ **Hình nền** (128*160) / **Cuộc gọi hình** (96*64), bấm .

Thay đổi chế độ nhìn

Bấm  để chuyển đổi giữa chế độ **Chụp Ban đêm** và **Bình thường**.

Thay đổi chế độ camera

Bấm  để chuyển từ **Hình nền** sang **QVGA** sang **VGA** sang **SXGA** sang **Cuộc gọi hình**.

Thay đổi các hiệu ứng đặc biệt

Ở chế độ **SXGA** (1280*960) / **VGA** (640*480) / **QVGA** (320*240), bấm ; Ở chế độ **Hình nền** (128*160) / **Cuộc gọi hình** (96*64), bấm  để chuyển từ hiệu ứng đặc biệt này sang hiệu ứng đặc biệt khác.

Truy nhập menu camera

Bấm  khi camera đã được kích hoạt.

Chụp hình

Bấm  hoặc phím camera khi camera đã được kích hoạt.

Lưu hình

Bấm phím camera ngay sau khi chụp hình.

Xóa hình

Bấm  ngay sau khi chụp hình.

Truy nhập các tùy chọn hình Bấm  ngay sau khi chụp hình.

Kích hoạt/ngừng kích hoạt bộ bấm giờ Bấm .

Cài đặt

Chế độ xem trước

Một khi camera được kích hoạt, ống kính camera tự động tập trung và các biểu tượng chức năng sẽ hiển thị ở phía dưới (**Phóng**, **Hiệu ứng**, **Chế độ Camera**, **Chế độ Nhìn**) và phía trên (menu **Tùy chọn**, **Đèn Flash** và các biểu tượng **Trở về**).

Chế độ camera Có tất cả 5 tùy chọn: **SXGA** (1280*960), **VGA** (640*480), **QVGA** (320*240), **Hình nền** (128*160) và **Cuộc gọi hình** (96*64). Ở chế độ **SXGA/VGA/QVGA**, xoay điện thoại sang trái một góc 90° và giữ nó nằm ngang để xem trước toàn bộ màn hình, nơi các phím chuyển hướng tự động tương thích với vị trí nằm ngang; ở chế độ **Hình nền/Cuộc gọi hình**, giữ điện thoại nằm ngang ở vị trí bình thường.

Chế độ phóng

Tùy chọn này có sẵn ở tất cả các chế độ: phóng hai mức (*2 và *3) cho chế độ **Hình nền**, hai mức (*2 và *4) cho chế độ **QVGA** và **Cuộc gọi hình**, phóng một mức (*2) cho chế độ **VGA** và **SXGA**. Ở chế độ **Hình nền** và **Cuộc gọi hình**, bấm **▲** hoặc **▼** để phóng to hoặc thu nhỏ; ở chế độ **QVGA**, **VGA** và **SXGA**, giữ điện thoại nằm ngang và bấm **▲** hoặc **▼** (thật ra là **◀** và **▶** của phím chuyển hướng khi bạn giữ điện thoại ở vị trí thẳng đứng) để phóng to hoặc thu nhỏ.

Các hiệu ứng đặc biệt

Cho phép bạn chọn một trong các hiệu ứng có sẵn. Ở chế độ **Hình nền** và **Cuộc gọi hình**, bấm **◀** và **▶** để phóng to hoặc thu nhỏ; ở chế độ **QVGA**, **VGA** và **SXGA**, giữ điện thoại nằm ngang và bấm **▲** hoặc **▼** (thật ra là **▲** và **▼** của phím chuyển hướng khi bạn giữ điện thoại ở vị trí thẳng đứng) để phóng to hoặc thu nhỏ.

Chế độ nhìn Có hai chế độ nhìn: **Bình thường** và **Chụp Ban đêm** (được phản ánh qua biểu tượng mặt trăng ở phía dưới bên phải màn hình xem trước). Bạn có thể bấm  để chuyển đổi giữa hai chế độ này.

Bộ đếm giờ Cho phép bạn cài đặt tùy chọn **Đếm giờ** ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Bạn có thể bấm  để chuyển đổi giữa hai chế độ này.

Ở màn hình xem trước, bạn cũng có thể bấm  để truy nhập vào các cài đặt khác ngoài các cài đặt có sẵn trong màn hình xem trước.

Cài đặt chung

Chế độ camera Cho phép bạn chọn một chế độ camera trong số 5 chế độ có sẵn, chế độ mặc định là **Hình nền**. Ở màn hình danh sách **Chế độ camera**, bấm  để di chuyển con trỏ và bấm  để chọn chế độ mong muốn.

Độ sáng

Cho phép bạn chọn một mức độ sáng từ 7 mức độ có sẵn, mức độ mặc định là **Mức 4**. Ở màn hình danh sách mức **Độ sáng**, bấm  để di chuyển con trỏ và bấm  để chọn mức độ mong muốn.

Chất lượng ảnh

Cho phép bạn chọn một mức độ chất lượng trong số các mức độ sau: **Cực nét**, **Nét**, **Bình thường**, mức độ mặc định là **Cực nét**. Ở màn hình danh sách **Chất lượng ảnh**, bấm  để di chuyển con trỏ và bấm  để chọn chất lượng mong muốn.

Cài đặt âm thanh

Cho phép bạn cài đặt **Âm bấm máy** để chụp hình và **Âm báo** cho **Bộ đếm giờ**, cài đặt mặc định cho cả hai chế độ là **Bật**.

Cân bằng trắng

Cho phép bạn chọn một chế độ cân bằng trắng trong số các chế độ sau: **Tự động**, **Đèn**, **Ánh sáng ngày**, **Có nắng** và **Mây**, chế độ mặc định là **Tự động**.

Tần số Cho phép bạn chọn một giá trị tần số điện năng trong số các giá trị sau: **Tự động**, **50Hz**, **60Hz**, giá trị mặc định là **50Hz**.

Đèn flash Cho phép bạn chọn một chế độ đèn flash trong số các chế độ sau: **Flash Tự động**, **Luôn Bật**, **Tắt**, chế độ mặc định là **Tắt**.

Cài đặt mặc định Menu này dùng để cài đặt lại tất cả các giá trị trở về mặc định.

Khung

Để chọn một khung và áp dụng nó cho hình bạn vừa chụp. Chức năng này chỉ có sẵn ở chế độ **Hình nền**.

Hình riêng

Menu này cho phép bạn truy nhập vào thư mục **Hình riêng** để xem hình chụp bởi camera cài sẵn.

Ảnh vui

Cài đặt tùy chọn này ở chế độ **Bật** để xem hình '4 trong 1'.

Chụp nhiều lần

Cài đặt tùy chọn này ở chế độ **Bật** để chụp hàng loạt ảnh. Chức năng này chỉ có sẵn cho chế độ

VGA/QVGA/Hình nền. Ở chế độ **VGA**, bạn có thể chụp nhiều nhất 10 kiểu ảnh liên tiếp; ở chế độ **QVGA** và **Hình nền**, bạn có thể chụp nhiều nhất 15 kiểu ảnh liên tiếp. Bạn có thể cài đặt số lượng ảnh từ 4 đến giới hạn tối đa.

Hiệu ứng

Để chọn một hiệu ứng và áp dụng nó cho hình bạn vừa chụp: **Bình thường**, **Đ&T**, **Xanh lam**, **Xanh lục**, **Nâu**, **Đỏ**, **Âm bản** và **Sơn dầu**.

Chế độ nhìn

Để chọn một trong hai chế độ nhìn có sẵn: **Bình thường** và **Chụp Ban đêm**. Chế độ mặc định là **Bình thường**.

Bộ đếm giờ

Cài đặt tùy chọn này ở chế độ **Bật** để kích hoạt nó và bấm  để trở lại chế độ xem trước để chụp hình.

Chụp hình

1. Nếu tùy chọn bộ đếm giờ được cài đặt ở chế độ **Tắt**, một khi camera được kích hoạt, bấm phím camera hoặc  (khi nắp điện thoại đang bật) để chụp hình.

2. Nếu tùy chọn bộ đếm giờ được cài đặt ở chế độ **Bật**, biểu tượng bộ đếm giờ sẽ hiển thị trên màn hình. Bấm phím camera hoặc  (khi nắp điện thoại đang bật) để chụp hình ở chế độ đếm giờ. Chế độ đếm ngược sẽ bắt đầu từ 5 giây (giá trị này không thể thay đổi). Một âm báo sẽ được phát 2 giây trước khi chụp hình, sau đó âm bấm máy sẽ phát ra khi hình được chụp thật.

Sau khi hình được chụp và hiển thị trên màn hình, bạn có thể:

- bấm phím camera (hoặc bấm nhẹ biểu tượng tương ứng bằng cách dùng bút stylus) để lưu hình và trở lại chế độ xem trước.
- bấm  (hoặc bấm nhẹ biểu tượng tương ứng bằng cách dùng bút stylus) để xóa hình và trở lại chế độ xem trước.
- bấm  (hoặc bấm nhẹ biểu tượng menu tùy chọn trên màn hình) để truy nhập vào danh sách các tùy chọn có sẵn sau: **Xoay** (Trái 90°, Phải 90°, 180°, Phản chiếu ngang hoặc Lật dọc), **Lưu Hình**, **Gửi Qua MMS**, **Chụp hình mới** hoặc **Trở về chế độ chờ**.

Số lượng ảnh bạn có thể lưu thay đổi tùy thuộc vào các cài đặt: độ phân giải càng cao, kích thước tập tin càng lớn.

Xem hình

Hình bạn lưu sẽ tự động được lưu trữ ở thư mục **Đa phương tiện** > **Bộ sưu tập hình ảnh** > **Hình riêng** và sẽ được đặt tên tự động sau ngày giờ chụp.

Nhận cuộc gọi

Khi có cuộc gọi đến trong lúc đang sử dụng camera, trả lời hoặc từ chối cuộc gọi sẽ thoát khỏi trạng thái camera và đưa bạn trở về màn hình danh sách chức năng camera. Ảnh chưa lưu sẽ bị mất.

Thực hiện cuộc gọi

Để thực hiện cuộc gọi, trước tiên bạn phải trở về màn hình chờ.

Camera video

Menu này cho phép bạn ghi lại tối đa 10 video clip, giới hạn thời gian cho mỗi video clip khoảng 45 giây.

Ghi lại video clip mới

Khi không có bản ghi nào trong danh sách **Camera video**, bạn có thể bấm  **Thêm** để thêm một bản ghi mới, hoặc bấm  **Trở về** để trở về menu trước.

Ngay khi một mục nhập được thêm vào,  vẫn giữ nguyên như **Thêm** trong khi  chuyển sang **Phát**. Bạn có thể bấm  để thêm một bản ghi mới, hoặc bấm  để phát video clip được chọn. Ở chế độ xem trước, bạn có thể:

- bấm  để phóng to/thu nhỏ, hoặc bấm  để chuyển từ một hiệu ứng có sẵn này sang một hiệu ứng khác.
- bấm  (hoặc phím camera) hoặc bấm nhẹ chấm màu xanh lục ở góc trái phía trên màn hình để bắt đầu ghi hình, sau đó chấm màu xanh lục này sẽ chuyển thành chấm đỏ với câu lệnh **Đang ghi hình** thị bên phải nó.
- bấm  (hoặc phím camera) hoặc bấm nhẹ chấm đỏ ở góc trái phía trên màn hình để kết thúc việc ghi hình. Video clip được ghi này sẽ được lưu và đặt tên tự động sau ngày giờ ghi. Nếu người sử dụng không tự tắt, việc ghi hình sẽ tự động kết thúc khi hết giới hạn thời gian (khoảng 45 giây) và video clip được ghi sẽ được lưu và đặt tên tự động sau ngày giờ ghi. Các video clip được lưu sẽ tự động được lưu trữ ở mục **Đa phương tiện > Video**.

Phát video clip

Trong danh sách video clip, di chuyển con trỏ để chọn một video clip và bấm  **Phát** để phát nó. Bấm  để ngừng phát.

Quản lý video clip

Trong danh sách video clip, bạn có thể bấm  để thêm vào một video clip mới, hoặc bấm  để phát video clip được chọn, hoặc bấm  để truy nhập vào các tùy chọn sau:

Thêm	Thêm vào một video clip mới.
Đổi tên	Đổi tên một bản ghi video được chọn.
Xóa	Xóa một bản ghi video được chọn.
Xóa tất cả	Xóa tất cả các bản ghi video.
Trở về chế độ chờ	Trở về màn hình chờ.

13 • Cài đặt

Các chức năng khác nhau của điện thoại có thể được điều chỉnh để phù hợp với sở thích riêng của bạn qua menu **Cài đặt**.

Để tiếp cận menu **Cài đặt** từ màn hình menu chính:

- di chuyển con trỏ đến biểu tượng **Cài đặt** và bấm .
- bấm .
- bấm nhẹ biểu tượng **Cài đặt** bằng việc sử dụng bút stylus.

Sau đó, bạn có thể bấm - để truy nhập lần lượt **Ngôn ngữ**, **Ngày/Giờ**, **Âm thanh**, **Hiển thị**, **Cài đặt điện thoại**, **Dịch vụ Mạng**, **Dữ liệu điện thoại** và **Bật/Tắt**.

Ngôn ngữ

1. Bấm **Chọn** để chọn một ngôn ngữ.
2. Khi di chuyển con trỏ đến **简体中文** (Tiếng Hoa Giản thể), bấm  để chọn phương pháp nhập cho Tiếng Hoa Giản thể.

Ngày/Giờ

Bạn có thể thay đổi ngày/giờ hiện hành như sau:

1. Đối với các kiểu ngày tháng, bạn có ba tùy chọn: **Năm/Tháng/Ngày** (mặc định), **Ngày/**

Tháng/Năm và **Tháng/Ngày/Năm**. Bấm  để chọn kiểu mong muốn.

2. Ở mục **Ngày tháng**, nhập ngày hiện hành.
3. Ở mục **Giờ**, nhập giờ hiện hành.

Kiểu nhập ngày tháng có hiệu lực: 1951/01/01~2050/12/31.

Kiểu giờ: 24 giờ.

 là phím tắt cho chức năng Báo thức.

Âm thanh

Bạn có thể cài đặt **Nhạc chuông** cho các cuộc gọi đến, **Âm báo tin nhắn**, **Âm bàn phím**, **Âm chạm màn hình**, **Báo hiệu âm thanh** và **Cấu hình**. Bạn có thể bấm - để truy nhập lần lượt các chức năng trên.

Nhạc chuông

Chuông cuộc gọi

- Ở mục **Giai điệu**: bấm  để chọn giai điệu mong muốn. Hoặc bấm  **Chọn** để hiển thị danh sách giai điệu và di chuyển con trỏ để chọn giai điệu mong muốn và bấm .
- Ở mục **Chế độ báo**: có 4 tùy chọn: **Chuông**, **Rung**, **Chuông & Rung** và **Chế độ im lặng**. Bấm  để chọn tùy chọn mong muốn.

- Ở mục **Chế độ chuông**: bấm **↵** để chọn **Bình thường** hoặc **Tăng dần**.

Nhạc chuông nhóm

Bạn có thể cài đặt nhạc chuông riêng cho nhóm số liên lạc của bạn.

- Ở mục **Sử dụng nhóm**, bấm **☐ Chọn** để kích hoạt nhạc chuông nhóm.
- Ở mục **Nhóm**: bấm **↵** để chọn nhóm mong muốn từ **Chung**, **Gia đình**, **Bạn bè**, **Công việc**, **VIP**, **SIM** và các nhóm do người sử dụng quy định.
- Ở mục **Giai điệu**: bấm **↵** để chọn giai điệu mong muốn. Hoặc bấm **☐ Chọn** để hiển thị danh sách giai điệu và di chuyển con trỏ để chọn giai điệu mong muốn và bấm **OK**.

Âm lượng nhạc chuông

Bấm **↵** để điều chỉnh âm lượng.

Chuông tin nhắn

- Ở mục **Âm báo**, bấm **↵** để chọn âm báo mong muốn. Hoặc bấm **☐ Chọn** để hiển thị danh sách giai điệu và di chuyển con trỏ để chọn âm báo mong muốn và bấm **OK**.
- Ở mục **Chế độ báo**: có 4 tùy chọn: **Chuông**, **Rung**, **Chuông & Rung** và **Chế độ im lặng**. Bấm **↵** để chọn tùy chọn mong muốn.

- Ở mục âm lượng **Âm báo**: bấm **↵** để điều chỉnh âm lượng.

Âm phím

Để cài đặt âm bàn phím: di chuyển con trỏ để chọn âm bàn phím mong muốn và bấm **☐ Chọn**.

Âm chạm màn hình

Để cài đặt âm chạm màn hình: di chuyển con trỏ để chọn âm mong muốn và bấm **☐ Chọn**.

Báo hiệu âm thanh

- Ở mục **Âm báo pin yếu**: bấm **↵** để chọn âm báo mong muốn từ **Yếu**, **Đầy** và **Hết**.
- Ở mục **Khoảng thời gian báo hiệu**: bấm **☐ Chọn** để kích hoạt chức năng này. Sau đó di chuyển con trỏ đến mục tùy chọn nhập giờ, xóa số cũ và nhập vào số mới. (Trong khi thực hiện cuộc gọi, bạn sẽ nghe âm thanh bíp bíp trong khoảng thời gian bạn đã cài đặt.)

Cấu hình

Menu này cho phép bạn truy nhập nhóm các cài đặt định trước giúp điện thoại của bạn thích ứng nhanh với môi trường của mình bằng cách thay đổi cùng lúc nhiều cài đặt.

Để thay đổi cấu hình: di chuyển con trỏ để chọn cấu hình mong muốn và bấm **☐ Chọn**.

Hiện thị

Màn hình chính

Ở màn hình danh sách tùy chọn hiển thị chính, bấm - để truy nhập lần lượt **Hình nền**, **Màn hình chờ**, **Đèn nền**, **Cài đặt Mở nắp** và cài đặt **Điều chỉnh bút Stylus**.

Hình nền

- Ở màn hình danh sách hình ảnh, bấm  và chọn **Cài hình nền** để cài đặt hình được chọn làm hình nền cho màn hình chính của điện thoại ở chế độ chờ.
- Ở màn hình danh sách hình ảnh, bấm  và chọn **Cài hình nền phụ** để cài đặt hình được chọn làm hình nền cho màn hình phụ của điện thoại ở chế độ chờ.
- Ở màn hình danh sách hình ảnh, bấm  và chọn **Thuộc tính** để hiển thị thông tin chi tiết của hình được chọn, như kiểu hình, kích thước và quy mô, v.v...
- Ở màn hình danh sách hình ảnh, bấm **Xem** để hiển thị hình được chọn.

Khi xem hình, bấm  để hiển thị hình trước/kế tiếp.

Màn hình chờ

Bạn có thể cài đặt chế độ hiển thị đồng hồ trên màn hình chính và điều chỉnh độ tương phản của màn hình.

- Ở màn hình danh sách tùy chọn **Đồng hồ**, bấm  **Chọn** để chọn chế độ hiển thị đồng hồ từ **Tương tự**, **Kỹ thuật số**, **Chữ số nhỏ**. Bạn cũng có thể chọn **Không đồng hồ** để giấu hiển thị đồng hồ ở màn hình chờ.
- Ở màn hình cài đặt **Độ tương phản màn hình**, bấm  để điều chỉnh độ tương phản của màn hình.

Đèn nền

- Ở mục **Mức đèn nền**, bấm  để điều chỉnh độ sáng của đèn nền.
- Ở mục **Thời gian đèn nền**, bấm  để chọn khoảng thời gian tắt đèn nền.

Cài đặt mở nắp

Bấm  **Chọn** và chọn **Bật/Tắt** để chuyển/không chuyển điện thoại tự động trở về chế độ chờ khi điện thoại được mở nắp.

Điều chỉnh bút stylus

Khi bút stylus không chỉ chính xác trên màn hình, đây là lúc phải điều chỉnh nó. Dùng bút stylus và thực hiện theo các chỉ dẫn trên màn hình để điều chỉnh kích thước của màn hình chạm.

Màn hình phụ

Hình nền

- Ở màn hình danh sách hình ảnh, bấm  và chọn **Cài hình nền** để cài đặt hình được chọn làm hình nền cho màn hình chính của điện thoại ở chế độ chờ.
- Ở màn hình danh sách hình ảnh, bấm  và chọn **Cài hình nền phụ** để cài đặt hình được chọn làm hình nền cho màn hình phụ của điện thoại ở chế độ chờ.
- Ở màn hình danh sách hình ảnh, bấm  và chọn **Thuộc tính** để hiển thị thông tin chi tiết của hình được chọn, như kiểu hình, kích thước và quy mô, v.v...
- Ở màn hình danh sách hình ảnh, bấm **Xem** để hiển thị hình được chọn. (Khi xem hình, bấm  để trở lại màn hình danh sách hình ảnh, và bấm  để hiển thị hình trước/kế tiếp.)

Đồng hồ

Bạn có thể cài đặt chế độ hiển thị đồng hồ trên màn hình phụ của điện thoại.

Ở màn hình danh sách tùy chọn, bấm  **Chọn** để chọn chế độ hiển thị đồng hồ từ **Đơn giản**, **Đầy đủ** và **Đồng hồ thế giới**.

- Chế độ **Đơn giản**: hiển thị giờ hiện hành theo dạng HH:MM ở giữa màn hình phụ.

- Đầy đủ**: hiển thị đồng thời độ mạnh của tín hiệu, mức pin, giờ và tuần hiện hành.
- Đồng hồ thế giới**: hiển thị đồng thời giờ hiện hành của thành phố địa phương và thành phố ở xa.

*Nếu hình nền của màn hình phụ được cài đặt ở chế độ **Bật**, hình nền được chọn sẽ hiển thị như **phông nền***

LED

Chỉ báo cuộc gọi

Bạn có thể định cấu hình các cài đặt LED khác nhau cho các nhóm người gọi khác nhau (kể cả các nhóm do người sử dụng quy định).

- Bấm  **Chọn** để chọn nhóm mong muốn và sau đó bấm **Chỉnh sửa** để truy nhập vào màn hình LED được cài đặt liên quan.
- Bấm  **Chọn** để chọn màu mong muốn.

Khi số điện thoại của người gọi không thể tìm thấy trong danh bạ, LED sẽ nhấp nháy ở tất cả các màu sắc.

Chỉ báo sự kiện

Bạn có thể cài đặt LED ở chế độ **Bật/Tắt** đối với các sự kiện như chuyển vùng, pin yếu, v.v...

Bấm  **Chọn** để chọn **Bật** hoặc **Tắt**.

Cài đặt điện thoại

Trả lời

Bạn có thể cài đặt chế độ trả lời cho các cuộc gọi đến. Bấm  **Chọn** để chọn một chế độ mong muốn trong các tùy chọn sau:

Trả lời bằng phím bất kỳ

Cho phép bạn trả lời cuộc gọi bằng cách bấm một phím bất kỳ (trừ  và ).

Mở nắp hoạt động

Cho phép bạn trả lời cuộc gọi bằng cách mở nắp điện thoại.

Trả lời tự động

Cho phép bạn trả lời tự động cuộc gọi khi bộ tai nghe đã được gắn vào máy.

Bảo vệ điện thoại

Bạn có thể hạn chế các cuộc gọi đến bằng cách chặn tự động các số xác định gọi đến điện thoại của bạn.

Trả lời

Nếu bạn chỉ muốn trả lời các cuộc gọi từ các số xác định, bạn có thể bấm  để chọn **Trả lời** trong tùy chọn **Phương thức bảo vệ**, sau đó bấm  để cài đặt các số điện thoại bạn muốn trả lời.

Lúc này bạn có thể nhập trực tiếp số điện thoại hoặc bấm **Tìm** để truy nhập **Thư mục** và chọn từ đó một số bất kỳ.

Nếu bạn không nhập bất kỳ số điện thoại nào trong cài đặt trên, điện thoại sẽ từ chối tất cả các cuộc gọi đến.

Từ chối

Nếu bạn chỉ muốn từ chối các cuộc gọi từ các số xác định, bạn có thể bấm  để chọn **Từ chối** ở tùy chọn **Phương thức bảo vệ**, sau đó bạn có thể bấm  để cài đặt các số điện thoại bạn muốn từ chối, hoặc bấm  để cài đặt phương thức từ chối.

- Cài đặt **Các số từ chối**: bạn có thể nhập số trực tiếp hoặc bấm **Tìm** để truy nhập **Thư mục** và chọn từ đó một số bất kỳ.
- Cài đặt **Phương thức từ chối**: Bấm  **Chọn** để chọn số muốn từ chối từ các tùy chọn sau:

Từ chối tự động

(Các) cuộc gọi đến sẽ tự động bị từ chối mà không cần thông báo.

Trả lời bằng SMS

(Các) cuộc gọi đến sẽ bị từ chối trong khi điện thoại của bạn gửi một SMS như câu trả lời tự động đến người gọi. Nếu bạn chọn **Trả lời bằng SMS**, bạn có thể di chuyển con trỏ đến mục chọn tin nhắn và bấm  để chọn một tin nhắn.

Nếu bạn chưa cài đặt phương thức từ chối, chức năng từ chối sẽ không có hiệu lực.

Không

Để vô hiệu chức năng bảo vệ điện thoại, bạn chỉ cần bấm  để chọn **Không** trong tùy chọn **Phương thức bảo vệ**.

Bảo mật

Để vô hiệu chức năng **Bảo mật**, bạn có thể kích hoạt/ngừng kích hoạt **Mã điện thoại**, **mã PIN** và **Bảo vệ dữ liệu**, cũng như **Chỉnh sửa mã máy**, **Chỉnh sửa mã PIN** và **Chỉnh sửa mã PIN2**.

Mã điện thoại

Là mã bảo vệ điện thoại tránh việc sử dụng bất hợp pháp. Nếu được kích hoạt, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã điện thoại mỗi khi mở máy. Mã điện thoại được cung cấp cùng với điện thoại và mặc định gốc là 1234.

- Để cài mã điện thoại, bạn có thể di chuyển con trỏ đến **Mã điện thoại**, và bấm  **Chọn** để truy nhập vào màn hình cài đặt mã điện thoại. Sau khi nhập mã điện thoại, bạn có thể bấm  để lưu cài đặt và thoát khỏi màn hình cài đặt mã điện thoại, và hộp kiểm tra trước **Mã điện thoại** sẽ được kiểm tra.

- Để vô hiệu mã điện thoại, bạn có thể di chuyển con trỏ đến **Mã điện thoại**, và bấm **Hủy bỏ** để nhắc lại mã tại màn hình nhập mã điện thoại. Sau khi mã điện thoại đúng đã được nhập vào, bạn có thể bấm  để xác nhận và trở về màn hình trước, sau đó hộp kiểm tra trước **Mã điện thoại** sẽ không được kiểm tra.
- Trong trường hợp bạn quên mã điện thoại, bạn có thể bấm **Trợ giúp** để hiển thị màn hình sau. Số sêri sẽ hiển thị như một mã nhắc được tạo ngẫu nhiên bởi điện thoại, bạn có thể hỏi thêm mã cấp cao tương ứng từ trung tâm dịch vụ địa phương để mở mã máy.

Mã PIN

Là mã bảo vệ thẻ SIM của bạn tránh việc sử dụng bất hợp pháp, còn được biết đến như Số Nhận dạng Riêng. Nếu được kích hoạt, bạn sẽ được yêu cầu nhập **mã PIN** mỗi khi bạn thực hiện cuộc gọi. PIN của bạn thường được cung cấp cùng với thẻ SIM. Nếu bạn nhập sai mã PIN 3 lần liên tiếp, mã này sẽ bị vô hiệu và không thể được sử dụng cho đến khi bạn hợp thức hóa lại nó bằng cách nhập vào PUK.

- Để cài đặt mã PIN, bạn có thể di chuyển con trỏ đến **Mã PIN** và bấm  **Chọn** để truy nhập vào màn hình cài đặt mã PIN. Sau khi nhập mã PIN, bạn có thể bấm  để lưu cài đặt và thoát khỏi màn hình cài đặt mã PIN, và hộp kiểm tra trước **Mã PIN** sẽ được kiểm tra.
- Để ngừng kích hoạt mã PIN, bạn có thể di chuyển con trỏ đến **Mã PIN** và bấm **Hủy bỏ** để truy nhập vào màn hình cài đặt mã PIN (tối đa 3 lần thử), sau đó bạn có thể nhập mã PIN đã cài đặt trước và bấm  để trở về màn hình trước, sau đó hộp kiểm tra trước **Mã PIN** sẽ không được kiểm tra.

PIN2: là mã được cung cấp cùng với thẻ SIM riêng đòi hỏi phải truy nhập vào các chức năng cụ thể như cài đặt cước cuộc gọi tối đa.

PUK: là phím số cần có để mở PIN đã khóa, cũng được biết đến như Phím Mở Riêng. PUK có thể được cung cấp cùng với thẻ SIM. Nếu bạn không được cung cấp hoặc đã bị mất, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Bảo vệ dữ liệu

Cho phép bạn bảo vệ dữ liệu cá nhân như thư mục, nhật ký cuộc gọi, v.v... Nếu được kích hoạt, bạn sẽ được yêu cầu nhập **mã điện thoại** trước khi truy nhập vào dữ liệu được bảo vệ.

- Để kích hoạt bảo vệ dữ liệu, bạn có thể di chuyển con trỏ đến **Bảo vệ dữ liệu** và bấm  **Chọn** để truy nhập vào danh sách kiểu bảo vệ dữ liệu. Để bảo vệ một kiểu dữ liệu bất kỳ, bạn có thể di chuyển con trỏ đến kiểu dữ liệu mong muốn và bấm  **Chọn**, sau đó bấm  để lưu cài đặt.

Để vô hiệu bảo vệ dữ liệu, bạn cũng sẽ được yêu cầu nhập mã điện thoại.

Chỉnh sửa mã điện thoại

Để chỉnh sửa mã điện thoại, bạn có thể di chuyển con trỏ đến **Chỉnh sửa mã điện thoại** và bấm , màn hình sẽ hiển thị câu lệnh **Mã cũ** để nhập vào mã cũ, sau đó sẽ hiển thị câu lệnh **Mã mới** nếu mã cũ được nhập đúng, và câu lệnh **Xác nhận mã mới** sẽ xuất hiện để nhập lại mã mới. Sau khi nhập lại mã mới, bạn có thể bấm  để lưu lại mã điện thoại mới.

Chỉnh sửa PIN

- Khi mã PIN được kích hoạt, bạn có thể di chuyển con trỏ đến **Chỉnh sửa PIN** và bấm  để chỉnh sửa mã PIN. Màn hình sẽ hiển thị thông báo nhắc sau: **PIN cũ, Số lần còn lại: 3**. Nếu nhập đúng mã PIN cũ trong 3 lần thử, màn hình sẽ hiển thị thông báo nhắc sau: **Nhập mã PIN mới**, và sau đó câu lệnh **PIN mới** sẽ xuất hiện để nhập lại mã PIN mới. Sau khi nhập lại mã PIN mới, bạn có thể bấm  để lưu mã PIN mới và thoát khỏi màn hình chỉnh sửa mã PIN.
- Nếu nhập sai mã PIN cũ 3 lần thử, màn hình sẽ hiển thị câu lệnh sau: **Nhập PUK, Số lần còn lại: 10**. Nếu nhập đúng số PUK trong 10 lần thử, bạn sẽ được nhắc nhập mã PIN mới. Trong trường hợp số lần thử vượt quá 10 lần, SIM sẽ bị khóa và màn hình sẽ hiển thị câu lệnh **SIM không dùng được**.

Chỉnh sửa PIN2

- Để chỉnh sửa PIN2, bạn có thể di chuyển con trỏ đến **Chỉnh sửa PIN2**, và màn hình sẽ hiển thị thông báo nhắc: **PIN2 cũ, Số lần còn lại: 3**. Nếu PIN2 cũ được nhập đúng trong 3 lần thử, màn hình sẽ hiển thị thông báo nhắc: **Nhập PIN2 mới**, và sau đó là **Lặp lại PIN2**

mới để nhập lại mã PIN2 mới. Sau khi nhập lại mã PIN2 mới, người sử dụng có thể bấm  để lưu lại mã PIN2 mới và thoát khỏi màn hình chỉnh sửa mã PIN2.

- Nếu nhập sai mã PIN2 cũ trong 3 lần thử, màn hình sẽ hiển thị câu lệnh sau: **Nhập PUK2, Số lần còn lại: 10**. Nếu nhập đúng số PUK2 trong 10 lần thử, bạn sẽ được nhắc nhập mã PIN2 mới. Trong trường hợp số lần thử vượt quá 10 lần, mã PIN2 sẽ bị khóa và các chức năng liên quan đến mã PIN2 sẽ không thể truy nhập được.

Phím tắt

Thay vì truy nhập nhiều menu khác nhau và duyệt qua các danh sách, bạn có thể cài đặt đường dẫn trực tiếp đến một chức năng cụ thể bằng cách kết nối nó với một phím bất kỳ.

Phím chọn phải

Bạn có thể thay đổi các định nghĩa đối với 

- bấm  để thay đổi cài đặt, hoặc
- bấm  **Chọn** để hiển thị danh sách chức năng, chọn một chức năng và bấm .

Các phím chuyển hướng

Bạn có thể thay đổi các định nghĩa đối với bốn hướng trên phím chuyển hướng. Cuộn đến Lên,

Xuống, Trái hoặc Phải được xác định bởi các mũi tên, và sau đó:

- bấm **↔** để thay đổi cài đặt, hoặc
- bấm **[Chon]** để hiển thị danh sách chức năng, chọn một chức năng và bấm **[OK]**.

Các phím nóng

Bạn chỉ có thể lập trình các phím **[2nd]** đến **[F9]** như **[00]** (chọn **Ngôn ngữ**), **[1st]** (gọi **Thư thoại**), các phím **[*]** (truy cập **WAP**) và **[**]** (nhập mã đầu quốc tế) được định trước và khóa để ngăn chặn việc lập trình lại. Tùy nhà cung cấp dịch vụ của bạn, các phím nóng khác có thể được định trước và khóa.

1. Chọn một phím bất kỳ từ **[2nd]** đến **[F9]** và bấm **[Chon]**.
2. Duyệt qua danh sách để chọn chức năng bạn muốn kết nối với phím đó. Bấm **[Chon]** để xác nhận lựa chọn của bạn.

Để sử dụng các phím nóng, chỉ bấm và giữ phím tương ứng với chức năng bạn muốn khởi động hoặc với số bạn muốn gọi trong khi đang ở chế độ chờ.

Mặc định xuất xưởng

Chức năng này cho phép bạn khôi phục hầu hết các cài đặt gốc của điện thoại.

Mã điện thoại được yêu cầu trước khi phục hồi các mặc định gốc. Mã điện thoại mặc định là 1234.

Dịch vụ mạng

Chức năng này cho phép bạn cài đặt mạng. Bấm **[1st]**-**[2nd]** để truy nhập lần lượt **Thông tin Mạng** và **Mạng ưa thích**.

Thông tin mạng

Chọn mạng

Cho phép bạn cài đặt mạng theo các cách sau: chọn **Tự động** và điện thoại sẽ tự động chọn một trong các mạng di động có sẵn ở khu vực của bạn, hoặc bạn có thể tự chọn một mạng bất kỳ từ danh sách mạng.

Tần số

Bấm **[Chon]** để chọn tần số mong muốn từ **GSM900/DCSI800** và **1900**.

Mạng ưa thích

Cho phép bạn cài đặt đến 10 mạng ưa thích theo các cách sau: bấm **Chèn** để hiển thị danh sách mạng, chọn một mạng bất kỳ, sau đó bấm **[OK]** để chèn mạng vào nơi đã chọn trong danh sách. Bạn có thể bấm **Xóa** để xóa mạng được chọn từ danh sách mạng ưa thích bạn đã cài đặt.

Dữ liệu điện thoại

Ở màn hình **Dữ liệu điện thoại** có sẵn 3 tùy chọn sau:

Thông tin điện thoại

Cho phép bạn xem hoặc chỉnh sửa thông tin điện thoại (số riêng và IMEI).

Trạng thái Bộ nhớ

Hiển thị tỷ lệ phần trăm của bộ nhớ được sử dụng/còn trống, và bộ nhớ được sử dụng và tổng bộ nhớ tính theo KB của điện thoại.

Bật/Tắt

Giờ bật

Một hộp kiểm tra sẽ hiển thị cho phép bạn chọn chức năng. Bấm  **Chọn** để chọn **Bật** và sau đó bạn có thể nhập vào giờ bật theo dạng hh:mm.

Giờ tắt

Một hộp kiểm tra sẽ hiển thị cho phép bạn chọn chức năng. Bấm  **Chọn** để chọn **Tắt** và sau đó bạn có thể nhập vào giờ tắt theo dạng hh:mm.

I4 • STK

Các mục chức năng của menu này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao và khác nhau tùy theo các nhà điều hành mạng. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn.

Ký hiệu và biểu tượng

Chế độ chờ chỉ tình trạng điện thoại được bật và sẵn sàng để sử dụng (khi đang không có cuộc gọi đến và không có việc sử dụng các phím). Các chỉ báo và ký hiệu sau cho bạn biết tình trạng hoạt động của điện thoại.

Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, điều này có nghĩa là hiện thời mạng không hoạt động. Bạn có thể đang ở trong khu vực tiếp nhận xấu, thử chuyển đến vị trí khác có thể giúp cải thiện tình hình.

Màn hình chính



Pin - Các thanh chỉ mức pin. Càng nhiều các thanh hiển thị, pin còn càng nhiều.



Tín hiệu - Các thanh chỉ độ mạnh của tín hiệu. Càng nhiều các thanh hiển thị, tín hiệu càng mạnh.



Chuyển vùng - Hiển thị khi điện thoại được đăng ký với một mạng nào đó không phải là mạng riêng của bạn (đặc biệt khi bạn đang ở nước ngoài).



Chuyển cuộc gọi Không điều kiện đến số

- Tất cả các cuộc gọi thoại đến của bạn đang được chuyển đến một số khác ngoài thư thoại.



Kèm GPRS - Điện thoại của bạn được kết nối với mạng GPRS (hiển thị phía trên biểu tượng tín hiệu).



Rung - Điện thoại của bạn sẽ rung khi nhận cuộc gọi.



Im lặng - Điện thoại của bạn sẽ không đổ chuông khi nhận cuộc gọi.



Bộ tai nghe - Bộ tai nghe đã được gắn vào điện thoại của bạn.



Báo thức - Đồng hồ báo thức đã được kích hoạt.



Cuộc gọi nhớ - Bạn có một cuộc gọi nhớ.



Tin nhắn SMS - Bạn vừa nhận một tin nhắn mới.



SMS đầy - Bộ nhớ tin nhắn đầy. Xóa các tin nhắn cũ để nhận tin nhắn mới.



Tin nhắn MMS - Bạn vừa nhận một tin nhắn đa phương tiện mới.



MMS đầy - Bộ nhớ MMS đầy. Xóa các tin nhắn cũ để nhận tin nhắn mới.



Bộ nhớ đầy - Bộ nhớ trên máy đầy. Xóa một số mục để lưu các mục mới.

Màn hình phụ



Pin - Các thanh chỉ mức pin. Càng nhiều các thanh hiển thị, pin còn càng nhiều.



Tín hiệu - Các thanh chỉ độ mạnh của tín hiệu. Càng nhiều các thanh hiển thị, tín hiệu càng mạnh.



Chuyển vùng - Hiển thị khi điện thoại được đăng ký với một mạng nào đó không phải là mạng riêng của bạn (đặc biệt khi bạn đang ở nước ngoài).



Chuyển cuộc gọi Không điều kiện đến số - Tất cả các cuộc gọi thoại đến của bạn đang được chuyển đến một số khác ngoài thư thoại.



Rung - Điện thoại của bạn sẽ rung khi nhận cuộc gọi.



Im lặng - Điện thoại của bạn sẽ không đổ chuông khi nhận cuộc gọi.



Cuộc gọi nhỡ - Bạn có một cuộc gọi nhỡ.



Báo thức - Đồng hồ báo thức đã được kích hoạt.



Tin nhắn SMS - Bạn vừa nhận một tin nhắn mới.



Tin nhắn MMS - Bạn vừa nhận một tin nhắn đa phương tiện mới.

Chỉ báo LED

Chuyển vùng

Đèn màu tím đỏ nhấp nháy chậm.

Pin yếu

Đèn đỏ nhấp nháy chậm.

Sạc pin

Đèn đỏ liên tục (chuyển sang đèn xanh lục khi đã sạc pin xong).

Các khuyến cáo

Sóng vô tuyến



Điện thoại di động là một **thiết bị thu phát sóng radio công suất thấp**. Khi hoạt động, máy sẽ phát đi và thu về các tín hiệu sóng radio. Các tín hiệu sóng radio này truyền các tín hiệu âm thanh hoặc dữ liệu của bạn đến trạm vô tuyến được kết nối vào hệ thống mạng điện thoại. Hệ thống mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng radio trên nhiều băng tần GSM (900 / 1800 / 1900MHz).
- Hệ thống mạng GSM này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2 watts).
- Điện thoại bạn được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại là dấu bảo chứng sản phẩm phù hợp các tiêu chuẩn điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn phải chịu **trách nhiệm** về điện thoại di động của mình. Để tránh gây thiệt hại cho chính mình, cho người khác, hoặc cho bản thân điện thoại, bạn cần xem kỹ và thực hiện đúng các hướng dẫn sử

dụng an toàn, đồng thời bạn nên lưu ý người khác về các thông tin này khi bạn cho họ mượn máy. Ngoài ra, để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng ngoài ý muốn, bạn nên:



Giữ điện thoại ở nơi an toàn và ngoài tầm tay trẻ em.

Tránh viết mã PIN ra giấy. Thay vào đó bạn hãy cố ghi nhớ mã này.

Tắt máy và tháo pin nếu không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Dùng menu **Bảo mật** để thay đổi mã PIN sau khi mua máy và để kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Điện thoại của bạn được thiết kế để tuân thủ luật pháp và các qui định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng đối với các thiết bị điện khác. Do đó, bạn nên chấp hành tất cả **các khuyến cáo và qui định của địa phương** khi dùng máy tại nhà hoặc khi đi xa. **Các qui định về sử dụng điện thoại trên xe hơi và máy bay là các qui định đặc biệt nghiêm ngặt.**

Dư luận công chúng đã từng tập trung sự chú ý vào các mối nguy hại tiềm ẩn đối với sức khỏe người sử dụng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng radio, bao gồm cả công nghệ

GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm bảo đảm sự an toàn của người sử dụng đối trước việc tiếp xúc năng lượng sóng radio. Điện thoại di động của bạn **được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn hiện hành** và quy định Hướng dẫn an toàn cho các Thiết bị đầu cuối dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị dùng sóng radio 1999/5/EC.

Luôn tắt điện thoại của bạn

Các thiết bị điện không chống nhiễu tốt hoặc **không đủ độ nhạy** có thể sẽ bị tác động bởi năng lượng bức xạ của sóng radio. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc dùng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.



Trong **bệnh viện**, phòng khám hay các trung tâm y tế hoặc bất kỳ nơi nào ở gần phạm vi **các thiết bị y tế**.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (ví dụ như tại các trạm xăng dầu và những nơi có các nhiễu bụi như bột kim loại).

Trong các xe đang chở chất gây cháy (kể cả lúc xe đang dừng) hoặc các xe dùng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xe có tuân thủ các quy định an toàn hiện hành hay không. Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị dùng sóng radio, ví dụ như hầm mỏ hoặc nơi đang tiến hành hoạt động phá nổ.



Liên hệ với các nhà sản xuất xe để đảm bảo rằng **các thiết bị điện** trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ của sóng radio.

Người dùng máy trợ tim

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ tim** bạn nên:

- Dùng điện thoại ở vị trí cách xa máy trợ tim ít nhất 15 cm khi điện thoại đang hoạt động để tránh các nguy cơ nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo phía trên ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu tối đa các nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

Người dùng máy trợ thính

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ thính**, bạn hãy liên hệ bác sĩ hay nhà sản xuất máy để biết máy này có dễ nhiễu sóng điện thoại hay không.

Nâng cao khả năng hoạt động

Để **nâng cao chất lượng điện thoại của bạn**, bạn hãy tìm cách giảm độ bức xạ của năng lượng sóng radio, **giảm mức tiêu thụ pin và tuân thủ theo các hướng dẫn sau đây:**



Để khả năng hoạt động của điện thoại đạt mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn được khuyến cáo dùng máy ở những vị trí thông thường (khi không dùng ở chế độ handsfree hoặc với phụ kiện handsfree).

- Không được để điện thoại gần nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
- Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ International Guarantee (Bảo Hành Toàn Cầu) của điện thoại.
- Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin ra và để khô trong 24 giờ trước khi dùng lại.

- Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
- Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi hoặc nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ và khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ và bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Việc bạn giảm chu kỳ sáng của đèn nền và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin và tăng thời lượng đàm thoại và thời lượng chờ của máy.

Thông tin về pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.

- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không nên đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hay mở pin ra.
- Không để các vật thể kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh để điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao ($>60^{\circ}\text{C}$ hay 140°F), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng phụ kiện chính hãng của Philips, vì việc sử dụng bất kỳ phụ tùng nào khác có thể dẫn đến khả năng làm điện thoại bị hư hỏng cũng như vô hiệu hóa tất cả hình thức bảo hành Philips dành cho điện thoại của bạn.

Bạn nên nhờ chuyên viên kỹ thuật thay thế ngay các bộ phận hư hỏng và bảo đảm rằng chúng được thay thế bằng các phụ kiện thay thế chính hãng của Philips.

Không nên sử dụng điện thoại khi đang lái xe



Điều này làm giảm sự tập trung của bạn và do đó rất nguy hiểm. Tuân thủ các hướng dẫn sau:

- Luôn tập trung vào việc lái xe. Tắt xe vào lề và dừng lại trước khi sử dụng điện thoại.
- Tuân thủ các quy định của các quốc gia địa phương nơi bạn chạy xe và sử dụng điện thoại GSM.
- Nếu bạn muốn sử dụng điện thoại khi đang lái xe, bạn hãy cài thêm bộ phụ kiện handsfree trên xe được thiết kế dành cho mục đích này, và nhờ vậy bạn vẫn có thể tập trung hoàn toàn vào việc điều khiển xe.

- Chú ý không để điện thoại và các phụ kiện trên xe của điện thoại cản trở hoạt động của túi bảo hiểm và các thiết bị an toàn khác trên xe.
- Việc sử dụng các hệ thống báo động để khởi động đèn hoặc còi xe hơi khi có cuộc gọi đến cũng bị ngăn cấm trên các tuyến đường ở một số quốc gia. Bạn hãy xem lại các qui định địa phương.

Quy phạm EN 60950

Trong trường hợp thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời quá lâu (ví dụ như qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt khi bạn dùng vỏ giả kim loại. Trường hợp này bạn nên cẩn thận khi cầm điện thoại cũng như tránh sử dụng khi nhiệt độ môi trường tăng lên trên 40°C.

Bảo vệ môi trường



Bạn hãy nhớ lưu tâm đến các quy định địa phương về việc vứt bỏ các vỏ bao bì, pin không còn sử dụng và điện thoại cũ, và hãy khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm tái chế.

Philips đã in trên pin và bao bì các biểu tượng với ý nghĩa khuyến khích việc sử dụng sản phẩm tái chế và việc tiêu hủy đúng phương pháp các phế phẩm.



Pin không được vứt bỏ cùng với rác thải tổng hợp gia đình.



Nguyên liệu đóng gói có nhãn hiệu có thể tái sử dụng.



Việc đóng gói tài chính được đầu tư cho hệ thống tái sinh và phục hồi việc đóng gói hàng hóa kết hợp cấp quốc gia (chẳng hạn như EcoEmballage ở Pháp).



Các nguyên liệu có thể tái sử dụng (cũng giống như nguyên liệu nhựa).

Giải quyết sự cố

Điện thoại không bật lên được

Tháo pin ra và lắp lại. Sau đó sạc pin điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Sau cùng, tháo bộ sạc ra khỏi điện thoại và bật máy.

Màn hình hiển thị lỗi IMSI

Kiểm tra xem thẻ SIM được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, vấn đề có thể liên quan đến dịch vụ thuê bao của bạn. Liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn.

Màn hình hiển thị thông báo LẮP THẺ SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa (xem trang 9). Nếu vẫn không khắc phục được, có lẽ thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Màn hình hiển thị lỗi SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, có thể thẻ SIM của bạn đã bị hư.

Điện thoại không thể sạc pin

Chú ý cắm đầu cắm bộ sạc vào đúng ổ cắm. Khi pin điện thoại đã hết hẳn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể kéo dài nhiều phút (đôi khi mất khoảng 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin hiển thị trên màn hình.

Khi sạc pin, biểu tượng pin không hiển thị vạch và viên ngoài sẽ nhấp nháy

Bạn chỉ nên sạc pin trong môi trường có nhiệt độ tối thiểu 0°C (32°F) hoặc tối đa 50°C (113°F). Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Màn hình sẽ hiển thị thông báo KHÓA MÁY khi bạn bật máy

Biểu tượng  không hiển thị

Một người nào đó đã cố mở điện thoại của bạn nhưng không biết mã PIN lẫn mã mở khóa (PUK). Vui lòng liên hệ với nhà điều hành mạng.

Bạn đang bị rớt mạng. Hoặc có thể bạn đang ở vùng chắn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc đang ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Bạn hãy thử di chuyển sang nơi khác, và cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi bạn đang ở nước ngoài) hoặc liên hệ với nhà điều hành mạng để được trợ giúp/để biết thêm thông tin về mạng.

Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Hiện tượng này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Hãy mang điện thoại đến nơi ấm hơn và thử lại.

Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Máy không thể trở về màn hình chờ

Nhấn phím , hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin được lắp chính xác chưa, sau đó bật nguồn điện thoại lại.

Điện thoại không hiển thị số gọi đến

Tính năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu hệ thống không gửi số điện thoại người gọi đến, máy sẽ hiển thị thông báo Cuộc gọi 1 hoặc Số không có. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể gửi tin nhắn

Một số mạng không cho phép việc trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên bạn hãy kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS chưa, hoặc liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể nhận về và/hoặc lưu các ảnh JPEG

Điện thoại có thể không cho phép việc lưu ảnh nếu chúng có kích thước quá lớn, tên tập tin quá dài, hoặc dạng ảnh không phù hợp.

Bạn cảm thấy không nhận được một số cuộc gọi

Để nhận tất cả các cuộc gọi, bạn cần đảm bảo rằng cả hai tính năng Chuyển cuộc gọi hoặc Báo cuộc gọi đều ở trạng thái tắt.

Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị thông báo KHÔNG CHO PHÉP

Hiệu năng của các tính năng điện thoại dường như thấp hơn những mô tả trong hướng dẫn sử dụng

Một số tính năng hoạt động tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn cho phép. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Hiệu năng của các tính năng liên quan đến cấu hình (ví dụ như âm lượng chuông, thời lượng bật đèn nền) và các tính năng bạn dùng cho các ứng dụng. Để có thể tăng hiệu năng của các tính năng này vào bất kỳ lúc nào, bạn nên tắt các tính năng không sử dụng đến.

Điện thoại không hoạt động được trong xe hơi

Xe hơi có rất nhiều thành phần kim loại có thể hấp thụ sóng điện từ và do đó ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bộ phụ kiện dùng trong xe hơi hiện có cung cấp cho bạn một ăng-ten gắn ngoài và cho phép gọi và trả lời mà không cần cầm điện thoại.

Bạn nên liên hệ chính quyền địa phương để biết xem bạn có được phép sử dụng điện thoại khi lái xe hay không.

Phụ kiện chính hãng Philips

Một số phụ kiện như pin chuẩn và bộ sạc được bao gồm như một phần của bộ trọn gói điện thoại di động của bạn. Các phụ kiện khác có thể được cung cấp (tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và đại lý bán lẻ), hoặc được bán riêng. Do đó, phụ kiện trọn bộ có thể khác nhau.

Để phát huy tối đa khả năng hoạt động của điện thoại Philips và tránh bị mất quyền được bảo hành, bạn chỉ nên sử dụng Phụ kiện Chính hãng Philips được đặc biệt thiết kế để sử dụng cho điện thoại của bạn. Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra do việc sử dụng phụ kiện không được công ty phê duyệt.

Bộ sạc pin

Sạc pin bằng cách cắm vào bất cứ ổ cắm AC nào. Kích thước nhỏ, có thể bỏ gọn gàng trong cặp/túi xách.

Bộ bật lửa điện trên xe

Sạc pin bằng cách cắm vào bất cứ ổ cắm điện nào trên xe hơi.

Bộ phụ kiện đa năng dùng trên xe hơi

Được thiết kế để điện thoại di động Philips hoạt động rảnh tay. Đây là giải pháp rảnh tay tiện ích và chắc chắn mang lại chất lượng âm thanh tuyệt hảo. Chỉ cần cắm thiết bị này vào ổ cắm phụ trên xe hơi của bạn.

Ở một số nước, sử dụng điện thoại di động trong lúc lái xe là bị cấm. Để lắp đặt an toàn và không bị trục trặc, chúng tôi khuyên rằng bộ rảnh tay xe hơi nên được lắp đặt bởi các chuyên viên kỹ thuật giỏi.

Bộ tai nghe

Phím trả lời qua dây cung cấp cho bạn một giải pháp đơn giản cho việc trả lời điện thoại. Bạn chỉ cần bấm phím này để trả lời cuộc gọi đến. Ở chế độ chờ, bấm phím này để kích hoạt tính năng quay số bằng khẩu ngữ.

Bộ phụ kiện kết nối dữ liệu

Khả năng kết nối dữ liệu dễ dàng với điện thoại di động Philips. Cáp kết nối USB này cho phép việc truyền dữ liệu tốc độ cao giữa điện thoại và máy tính. Bạn chỉ cần nối cáp vào điện thoại và tính năng sắp xếp tự động và đồng bộ hóa danh bạ sẽ được thực hiện trong vòng vài giây. Phần mềm cho phép bạn gửi fax và SMS, tải về các hình ảnh và giai điệu.

Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các quy định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là **MỘT (1) NĂM** tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ

khi mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt. Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín mươi ngày (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc
- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các

mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc

- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
 - h) Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.
5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?
- a) Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.
 - b) Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
 - c) Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí

sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản phẩm.

- d) LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua, ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.

6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HÃY NGUYỄN, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC), VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẸM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YÊU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TỜ TỜ), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỶN THẤT MANG TÍNH HẸ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐẦU TƯ THUA LỖ, SỰ TỶN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) NÀO BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG

BẢO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỀ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.